

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

232 Cam kết Phát triển bền vững từ Hội đồng Quản trị

236 17 tiêu chí phát triển bền vững của Liên Hiệp Quốc

240 Sự tham gia của các Bên liên quan

247 Chủ đề Kinh tế

256 Chủ đề Môi trường

270 Chủ đề Xã hội





CAM KẾT PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TỪ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phát triển bền vững là chiến lược xuyên suốt trong hành trình phát triển của TTC Biên Hòa, chúng tôi lấy chiến lược kinh doanh “xanh” làm nền tảng phát triển, lợi thế cạnh tranh và cung cấp cho thị trường các giải pháp năng lượng Xanh từ sản xuất Sạch. Trong hơn nửa thế kỷ hoạt động, SBT đã không ngừng nghiên cứu và tập trung đầu tư vào

“CHUỖI GIÁ TRỊ KINH TẾ TUẦN HOÀN”

để tối ưu hóa giá trị cây mía, tạo ra các sản phẩm cạnh đường và sau đường như: điện sinh khối, phân bón vi sinh, mật rỉ,... đa dạng hóa chuỗi giá trị sản phẩm từ cây mía không chỉ giúp SBT tận dụng tối đa nguồn nguyên liệu mà qua đó còn giảm tối đa các phế phụ phẩm trong quá trình sản xuất. Ưu tiên áp dụng giải pháp ong mắt đỏ phòng trừ sâu bệnh từ thiên địch, không gây tồn dư thuốc bảo vệ thực vật trên nông sản, tất cả hành động trên vì mục tiêu thúc đẩy sự phát triển của nền nông nghiệp hiện đại song song với bảo vệ môi trường xung quanh. Chiến lược kinh doanh “xanh” đã giúp SBT tối đa hóa lợi nhuận, góp phần phát triển kinh tế địa phương, đóng góp vào sự phát triển chung của cộng đồng và chia sẻ thành quả với các Bên liên quan.

Bà ĐẶNG HUỲNH ỨC MY

Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị TTC Biên Hòa



CAM KẾT PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TỪ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

NIÊN ĐỘ 2021-2022
LÀ NĂM THỨ 5 LIÊN TIẾP TTC BIÊN HÒA NẴM TRONG



ĐIỂM ESG CỦA SBT NIÊN ĐỘ 2021-2022



Điểm ESG của SBT ở các khía cạnh đều cao hơn trung bình ngành và VN100

ĐVT: % ● SBT Niên độ 2021-2022 ● Trung bình ngành ● Trung bình VN100



Nguồn: Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM

LỄ TỔNG KẾT CHƯƠNG TRÌNH TRUYỀN THÔNG XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NỀN KINH TẾ XANH QUỐC GIA NĂM 2022



SBT được vinh danh tại Top 10 Doanh nghiệp phát triển Kinh tế Xanh bền vững

Bên cạnh đó, niên độ 2021-2022 là năm thứ 3 liên tiếp SBT vào Top 10 doanh nghiệp phát triển kinh tế xanh bền vững.

Duy trì sự có mặt trong top các giải thưởng phát triển bền vững, SBT xem đây nền tảng quan trọng để thăng tiến đến mục tiêu trở thành **“Công ty nông nghiệp công nghệ cao, phát triển bền vững và hài hòa quyền lợi với các Bên liên quan”**.

Theo tiêu chuẩn quốc tế GRI, chúng tôi đã thực hiện Báo cáo PTBV tóm tắt với mong muốn chia sẻ tôn chỉ hoạt động của TTC Biên Hòa cân bằng lợi ích của hiệu quả Kinh tế, bảo vệ Môi trường, xây dựng Cộng đồng bền vững. Kinh doanh là sứ mệnh và chuẩn mực đạo đức trong kinh doanh là tiêu chí bắt buộc, làm cơ sở cho tăng trưởng ổn định và phát triển trong dài hạn. Với quan điểm xuyên suốt và định hướng nhất quán về chiến lược phát triển bền vững, TTC Biên Hòa sẽ tiếp tục duy trì và nâng cao các hoạt động và chương trình nhằm mang lại giá trị bền vững trên các khía cạnh Kinh tế - Môi trường - Xã hội cho các Bên liên quan: Cổ đông/Nhà đầu tư, Khách hàng, Người Nông dân/Doanh nông, Cán bộ nhân viên, Cộng đồng địa phương, Chính quyền/Cơ quan nhà nước.

NHỮNG CAM KẾT VÀ HÀNH ĐỘNG VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN



CỔ ĐÔNG/ NHÀ ĐẦU TƯ

- Tuân thủ nghiêm ngặt các chính sách, quy định của Nhà nước;
- Đảm bảo sự minh bạch trong CBTT;
- Bảo vệ quyền lợi và lợi ích của Cổ đông, đặc biệt là các Cổ đông thiểu số;
- Hướng đến chuẩn mực quốc tế trong QTCT, đặc biệt:
 - Nâng cao nhận thức về bình đẳng giới;
 - Chú trọng vai trò Lãnh đạo của phụ nữ trong nền kinh tế hiện đại.



KHÁCH HÀNG

- Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về An toàn Vệ sinh thực phẩm;
- Đảm bảo chất lượng sản phẩm và bảo vệ sức khỏe Người tiêu dùng;
- Đẩy mạnh chiến lược đa dạng hóa sản phẩm, đặc biệt là các sản phẩm tự nhiên, Hữu cơ;
- Gia tăng giá trị cho Khách hàng sử dụng sản phẩm.



NGƯỜI NÔNG DÂN/DOANH NÔNG

- Các chính sách hỗ trợ, đồng hành, đảm bảo nguồn thu nhập ổn định cho Người nông dân;
- Hỗ trợ tài chính cho Người nông dân, đầu tư thiết bị máy móc hiện đại, tăng năng suất, giải phóng sức lao động;
- Tạo việc làm, nâng cao kỹ năng, bồi dưỡng kiến thức cho lao động địa phương.



CÁN BỘ NHÂN VIÊN

- Tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện và năng động;
- Tổ chức các chương trình đào tạo phù hợp để nâng cao kiến thức và tay nghề;
- Xây dựng lộ trình phát triển nghề nghiệp rõ ràng và công bằng cho CBNV;
- Đảm bảo an toàn lao động, chế độ đãi ngộ, lương thưởng tốt.



CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

- Trách nhiệm sẽ chia giá trị, chung tay hỗ trợ Cộng đồng, an sinh Xã hội;
- Tiếp tục chiến lược sử dụng nguồn Năng lượng sạch và Năng lượng tái tạo;
- Tuân thủ nghiêm ngặt quy định bảo vệ Môi trường xung quanh địa điểm hoạt động của Công ty.



CHÍNH QUYỀN/CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

- Tuân thủ pháp luật;
- Thực hiện sản xuất kinh doanh có trách nhiệm đối với sức khỏe Người tiêu dùng, môi trường và xã hội;
- Ủng hộ các chính sách và kêu gọi của các Cơ quan Nhà nước.

Chúng tôi cam kết cải thiện từng quy trình kinh doanh trên cơ sở kịp thời, hợp lý và sẽ tiếp tục công bố trong các Báo cáo tiếp theo. Chúng tôi sẵn sàng tiếp nhận mọi ý kiến và đề xuất từ các Bên liên quan, chuyển đổi các cam kết thành hành động, để xứng đáng là một trong những đơn vị đầu ngành Mía Đường Việt Nam.

ĐẶNG HUỲNH ƯỚC MY
Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị TTC Biên Hòa

17 TIÊU CHÍ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA LIÊN HỢP QUỐC



Là một trong những doanh nghiệp sản xuất lớn nhất cả nước và dẫn đầu về thị phần ngành Mía Đường Việt Nam, TTC Biên Hòa nhận thức rõ tầm ảnh hưởng của chiến lược phát triển bền vững trên hành trình vươn tầm quốc tế của Công ty. Chính vì vậy, phát triển bền vững luôn được xem là kim chỉ nam, là yếu tố được TTC Biên Hòa đặc biệt quan tâm và gắn kết chặt chẽ vào chiến lược hoạt động và phát triển.

Niên độ 2021-2022, TTC Biên Hòa kiên trì với nỗ lực thực hiện tích hợp các nội dung Báo cáo Phát triển bền vững vào Báo cáo thường niên, dựa trên Bộ tiêu chuẩn quốc tế về lập Báo cáo Phát triển bền vững GRI và tiếp tục hướng đến các thông lệ, tiêu chuẩn quốc tế cao hơn. Báo cáo này cũng nhận được sự hỗ trợ từ Chương trình Thương mại cạnh tranh - CSRCB do GRI cung cấp trực tiếp để cải thiện khả năng cạnh tranh và chất lượng báo cáo của các doanh nghiệp Việt Nam, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia mạnh mẽ vào chuỗi giá trị toàn cầu.



1 ĐẦU TƯ VÀO CON NGƯỜI

MỤC TIÊU	VIỆT NAM	TTC BIÊN HÒA
1 XÓA NGHÈO 	Xóa nghèo dưới mọi hình thức, ở mọi nơi	2.635 việc làm cho người lao động; 6.907 hộ nông dân có thu nhập từ cây mía.
2 KHÔNG CÒN NẠN ĐÓI 	Xóa đói, bảo đảm an ninh lương thực, cải thiện dinh dưỡng, thúc đẩy phát triển Nông nghiệp bền vững	- Liên tiếp 3 năm liền duy trì sản lượng >1 triệu tấn Đường cho thị trường nội địa và quốc tế; ~68.000 ha vùng nguyên liệu tại 4 nước Việt Nam, Lào, Campuchia và Úc; - Chính thức thảo luận chiến lược hợp tác phát triển nông nghiệp 4.0 bền vững song phương với chính quyền bang Queensland, Úc.
3 CUỘC SỐNG KHỎE MẠNH 	Bảo đảm cuộc sống khỏe mạnh, tăng cường phúc lợi cho mọi người, mọi lứa tuổi	100% mía không biến đổi gen trong sản xuất; 75 dòng sản phẩm Đường sạch khác nhau; 100% CBNV được chăm sóc sức khỏe định kỳ và tham gia Bảo hiểm y tế - Triển khai làm việc tại nhà luân phiên, trang bị dung dịch rửa tay sát khuẩn và khẩu trang cho CBNV làm việc tại văn phòng và khai báo y tế trong giai đoạn dịch Covid-19 lan rộng; 2 tuần/lần tiến hành khử khuẩn định kỳ khu vực văn phòng và nhà máy trong giai đoạn dịch Covid-19; - Hỗ trợ 25 tỷ đồng cho các hoạt động thiện nguyện và xã hội: 60 tấn gạo được trao tặng cho các đơn vị như: Trao tặng Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Khánh Hòa 50 tấn gạo ủng hộ công tác Phòng chống Covid-19; 10 tấn gạo Tanisugar thông qua Văn phòng Thành Ủy và Hiệp hội doanh nghiệp TP.HCM tới các gia đình khó khăn tại TP.HCM; 6.800 thùng nước mía đóng lon MíaHa cho các y, bác sĩ, bộ đội, biên phòng tuyến đầu chống dịch Covid-19 và các bệnh nhân thuộc diện bị cách ly, phong tỏa trên địa bàn thành phố; - Hỗ trợ 10 tấn Đường tui tặng Sở Công thương tỉnh Tây Ninh hỗ trợ chống dịch Covid-19.
4 CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC 	Đảm bảo nền giáo dục có chất lượng, công bằng, toàn diện, thúc đẩy các cơ hội học tập suốt đời cho tất cả mọi người	647 khoá đào tạo, tăng 25% so với niên độ trước 43.520 tổng số giờ đào tạo cho người lao động các cấp; 8.207 lượt học; 11 tỷ đồng cho ngân sách đào tạo; 60 chương trình hội thảo với Khách hàng trồng mía.

17 TIÊU CHÍ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA LIÊN HỢP QUỐC

2 ĐẢM BẢO KHẢ NĂNG THÍCH ỨNG VỚI KHÍ HẬU VÀ MÔI TRƯỜNG BỀN VỮNG

MỤC TIÊU	VIỆT NAM	TTC BIÊN HÒA
6 NƯỚC SẠCH & VỆ SINH 	Đảm bảo đầy đủ, quản lý bền vững tài nguyên nước, hệ thống vệ sinh cho tất cả mọi người	~1,6 triệu lít nước tinh khiết Miaqua từ quá trình bốc hơi nước mía trong quá trình luyện Đường; 100% nước thải sau sản xuất được xử lý và tận dụng để giải nhiệt máy móc, tưới cây, nuôi cá. Hệ thống xử lý nước thải đạt Quy chuẩn Việt Nam 40:2011/BTNMT; 100% nhà máy và văn phòng triển khai 5S trong quản lý vệ sinh môi trường làm việc.
7 NĂNG LƯỢNG SẠCH & BỀN VỮNG 	Đảm bảo khả năng tiếp cận nguồn Năng lượng bền vững, đáng tin cậy, có khả năng chi trả cho tất cả mọi người	~103 triệu KWh tổng sản lượng Điện thương phẩm phát vào lưới điện quốc gia; ~1 triệu tấn bã mía được đưa vào tái sản xuất, tạo ra nguồn điện phục vụ cho tiêu thụ nội bộ và phát vào lưới điện quốc gia, đồng thời giảm thiểu tối đa chất thải ra môi trường; ~25 trạm điện mặt trời với tổng công suất lắp đặt ~21,46 Mwp phục vụ cho các nhà máy và văn phòng của TTC Biên Hoà.
9 CÔNG NGHIỆP, ĐỔI MỚI & CƠ SỞ HẠ TẦNG 	Xây dựng cơ sở hạ tầng có khả năng chống chịu cao, thúc đẩy công nghiệp hóa bao trùm, bền vững, tăng cường đổi mới	Go-live thành công hệ thống Oracle Cloud ERP kết nối toàn hệ thống gồm 34 đơn vị thuộc 5 quốc gia: Việt Nam, Úc, Singapore, Lào và Campuchia.
11 ĐÔ THỊ & CỘNG ĐỒNG BỀN VỮNG 	Phát triển đô thị, nông thôn bền vững, có khả năng chống chịu; đảm bảo môi trường sống, làm việc an toàn; phân bổ hợp lý dân cư, lao động theo vùng	8 dòng sản phẩm Organic đạt chuẩn EU và USDA (Hoa Kỳ); 100% sản phẩm Đường được kiểm soát chất lượng theo quy trình chuẩn, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm khi đến tay Khách hàng; - Đạt chứng nhận SEDEX – Tiêu chuẩn về An sinh xã hội do SGS cấp, xác nhận doanh nghiệp về việc thực hành đạo đức và trách nhiệm xã hội trong chuỗi cung ứng; - Đạt chứng nhận Hàng Việt Nam chất lượng cao năm 2022.
12 TIÊU DÙNG & SẢN XUẤT CÓ TRÁCH NHIỆM 	Đảm bảo sản xuất và tiêu dùng bền vững	
13 HÀNH ĐỘNG ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU 	Ứng phó kịp thời, hiệu quả với biến đổi khí hậu và thiên tai	Đạt tiêu chuẩn ISO 14001:2015 – Tiêu chuẩn quốc tế về Quản lý môi trường, nhằm đảm bảo giảm thiểu tối đa các tác động tiêu cực đến môi trường trong quá trình sản xuất.
14 TÀI NGUYÊN NƯỚC 	Bảo tồn và sử dụng bền vững đại dương, biển và các nguồn tài nguyên biển cho phát triển bền vững	100% nhà máy được đặt trong nội địa, không tiếp giáp biển (cách bờ biển hơn 10km); - Chỉ sử dụng duy nhất 1 loại tài nguyên biển (muối biển) trong quy trình sản xuất.
15 TÀI NGUYÊN ĐẤT 	Bảo vệ, phát triển rừng bền vững, bảo tồn đa dạng sinh học, phát triển dịch vụ hệ sinh thái, chống sa mạc hóa, ngăn chặn suy thoái và phục hồi tài nguyên đất	- Thực hiện việc thả ong mắt đỏ trên 6.000 ha mía hữu cơ và 1.000 ha mía canh tác theo tiêu chuẩn cao nhằm kiểm soát dịch hại; - Phát triển mở rộng sản xuất ong mắt đỏ trên quy mô lớn, mục tiêu đáp ứng cho 40.000 ha/năm góp phần giảm thiểu việc sử dụng thuốc trừ sâu độc hại trên đồng ruộng; - Áp dụng những kỹ thuật canh tác mang tính bền vững như trồng xen canh cây họ đậu như đậu xanh, sục sạ, . . . trên tổng diện tích đạt trên 2.500 ha, có thể mang lại lợi nhuận tăng thêm từ 15–20 triệu đồng/ha cho Người nông dân. Đồng thời, đây cũng là giải pháp bền vững, thân thiện với môi trường giúp tạo ra sự đa dạng sinh học, giảm thiểu các dịch hại nhờ cân bằng sinh học.

3 THỊNH VƯỢNG VÀ HỢP TÁC

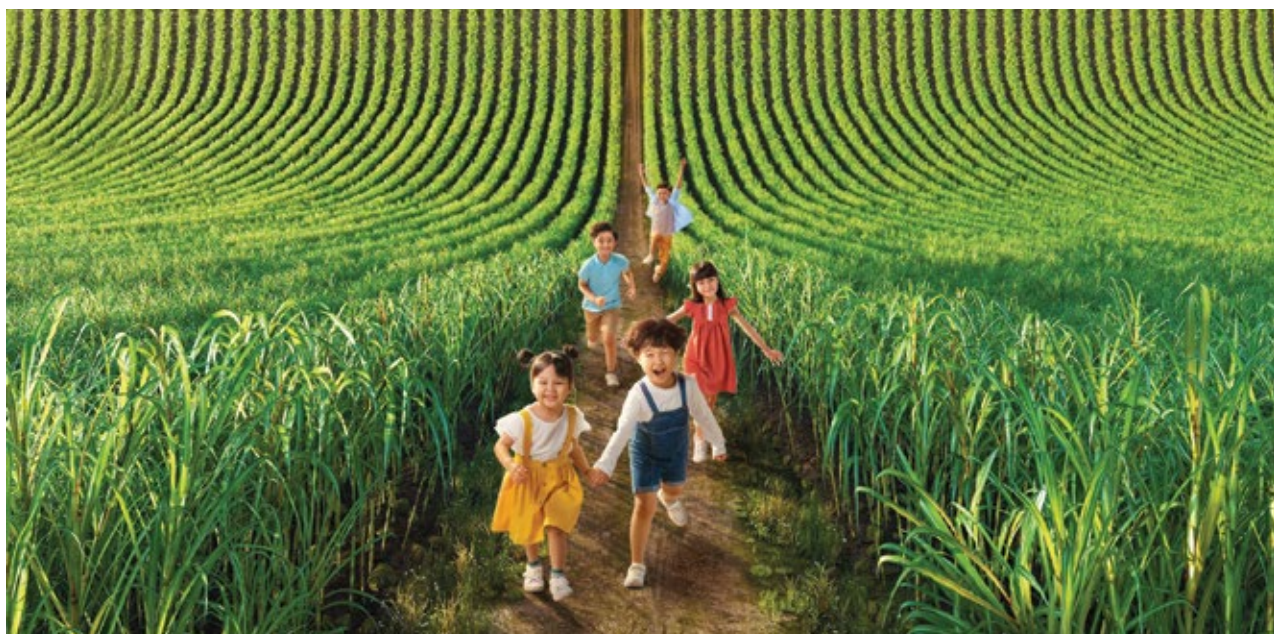
MỤC TIÊU	VIỆT NAM	TTC BIÊN HÒA
5 BÌNH ĐẲNG GIỚI 	Đạt được bình đẳng giới; tăng quyền, tạo cơ hội cho phụ nữ và trẻ em gái	100% lao động nữ được đảm bảo quyền lợi, chế độ theo quy định; 97% lao động trở lại làm việc sau khi nghỉ thai sản; 57% thành viên HĐQT là nữ, đặc biệt Chủ tịch HĐQT là nữ; 50% thành viên Ban Tổng giám đốc là nữ; 28% số lao động tuyển mới là nữ; 27% lao động nữ là Quản lý cấp trung trở lên; 100% CBNV được đánh giá năng lực định kỳ để xem xét mức khen thưởng; 0% lao động là trẻ em hoặc dưới tuổi vị thành niên.
8 VIỆC LÀM ĐÁNG HOÀNG & TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ 	Đảm bảo tăng trưởng kinh tế bền vững, toàn diện, liên tục; tạo việc làm đầy đủ, năng suất và việc làm tốt cho tất cả mọi người	18.319 tỷ đồng Doanh thu thuần đạt mức kỷ lục; 1.046 tỷ đồng Lợi nhuận trước thuế; - Trở thành “Công ty có môi trường làm việc tốt nhất Châu Á 2021 – Best Companies to Work for in Asia 2021”; - Top 20 cổ phiếu có điểm Phát triển bền vững tốt nhất thị trường với điểm ESG đạt hơn 90%; 195 tỷ đồng Thuế nộp ngân sách Nhà nước; - Gần 198 tỷ đồng tổng chi phí phúc lợi cho CBNV; 943 tỷ đồng chính sách hỗ trợ vốn đầu tư cho Khách hàng trồng mía thiếu hụt về vốn.
17 HỢP TÁC ĐỂ HIỆN THỰC HÓA CÁC MỤC TIÊU 	Tăng cường phương thức thực hiện và thúc đẩy đối tác toàn cầu vì sự phát triển bền vững	30.244 ha mía nguyên liệu tại Lào, Campuchia và Úc; 29+ quốc gia và vùng lãnh thổ có mặt sản phẩm của TTC Biên Hòa; - CORETREND – Nhà đầu tư chiến lược Hàn Quốc: Phát hành thành công gần 12 triệu cổ phiếu để chuyển đổi 172 tỷ đồng trái phiếu; - DEG – Quỹ Đầu tư của Chính phủ Đức: Tiếp tục hợp tác trong các dự án phát triển bền vững; - KPMG Đối tác cùng thực hiện dự án Chuyển đổi SBT; - ED&F Man Sugar – 1 trong 3 Công ty Đường lớn nhất thế giới, tiếp tục hợp tác nhằm xuất khẩu Đường Organic sang châu Âu; - Farmacist – Công ty tư vấn nông học tại Queensland, Úc: cùng trao đổi, cải tiến các kỹ thuật canh tác Mía Đường tại các VNL của TTC Biên Hòa.

4 THÚC ĐẨY CÔNG LÝ, HÒA BÌNH VÀ QUẢN TRỊ TOÀN DIỆN

MỤC TIÊU	VIỆT NAM	TTC BIÊN HÒA
10 GIÁM BÁT BÌNH ĐẲNG 	Giám sát bình đẳng trong xã hội	600 việc làm cho lao động người Lào; 3 quốc gia Việt Nam, Lào, Campuchia đều có hệ thống quy trình làm việc theo tiêu chuẩn thống nhất; - Thống nhất và liên tục cập nhật chính sách Lương, thưởng cho đội ngũ kinh doanh trên toàn quốc; - Có chế độ hỗ trợ cho CBNV công tác tại Lào và Campuchia; - Tiếp nối tinh thần tương thân tương ái của chương trình “Triệu điều ngọt ngào từ SBT”, riêng trong niên độ 2021–2022, TTC Biên Hòa triển khai 28 hoạt động tài trợ an sinh xã hội trong khuôn khổ chương trình để tiếp tục đồng hành sát cánh cùng người dân và cộng đồng thích nghi sau những ảnh hưởng kéo dài của đại dịch Covid-19; - Trao tặng 17.000 phần quà đến những hoàn cảnh khó khăn tại TP.HCM; - Tài trợ cho 50 trẻ em mồ côi cha mẹ do dịch bệnh Covid-19 tại TP.HCM cho đến khi trẻ đủ 18 tuổi với kinh phí lên đến 8,5 tỷ đồng.
16 HÒA BÌNH, CÔNG BẰNG & THỂ CHẾ VỮNG MẠNH 	Thúc đẩy xã hội hòa bình, dân chủ, công bằng, bình đẳng, văn minh vì sự phát triển bền vững, tạo khả năng tiếp cận công lý cho tất cả mọi người; xây dựng các thể chế hiệu quả, có trách nhiệm giải trình và có sự tham gia ở các cấp	3 tháng/lần tổ chức đối thoại định kỳ đối với Người lao động; 1 năm/lần tổ chức hội nghị Người lao động.

SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN

GRI 102-42 NHẬN DIỆN VÀ LỰA CHỌN CÁC BÊN LIÊN QUAN



Nhằm đảm bảo hoạt động quản trị - vận hành - sản xuất - phát triển được duy trì ổn định và phát triển bền vững, TTC Biên Hòa có rất nhiều Bên liên quan và mỗi Bên liên quan của TTC Biên Hòa đều đóng vai trò như một mắt xích vô cùng quan trọng. Với vị thế là Công ty dẫn đầu ngành Đường Việt Nam trên mọi phương diện từ thị phần, năng lực sản xuất, cơ cấu sản phẩm và địa bàn kinh doanh, TTC Biên Hòa luôn cẩn trọng trong việc đánh giá mối quan hệ cũng như mức độ tương tác, ảnh hưởng qua lại của từng đối tượng trong nhóm các Bên liên quan trọng yếu để có thể đưa ra những kế hoạch hành động, ứng xử và tương tác phù hợp với các vấn đề quan tâm trọng yếu.



GRI 102-43 PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN VÀ GẮN KẾT VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Đối với 6 nhóm Bên liên quan trọng tâm là Cổ đông/Nhà đầu tư, Khách hàng, Người nông dân/Doanh nông, Cán bộ nhân viên, Cộng đồng địa phương và Chính quyền/Cơ quan Nhà nước, phương pháp tiếp cận và gắn kết các Bên liên quan mà TTC Biên Hòa đã áp dụng có thể kể đến như việc khảo sát, phỏng vấn, lắng nghe ý kiến, thực hiện báo cáo, hội thảo chuyên ngành, chuỗi hoạt động Quan hệ nhà đầu tư... Nhìn chung, quy trình xác định các Bên liên quan và lựa chọn phương pháp tiếp cận phù hợp dựa trên mối quan tâm chính của từng nhóm đối tượng ở TTC Biên Hòa được tóm tắt như sau:

Quy trình xác định Bên liên quan và lựa chọn phương pháp tiếp cận phù hợp



MỐI QUAN HỆ TƯƠNG TÁC GIỮA TTC BIÊN HÒA VÀ CÁC BÊN LIÊN QUAN



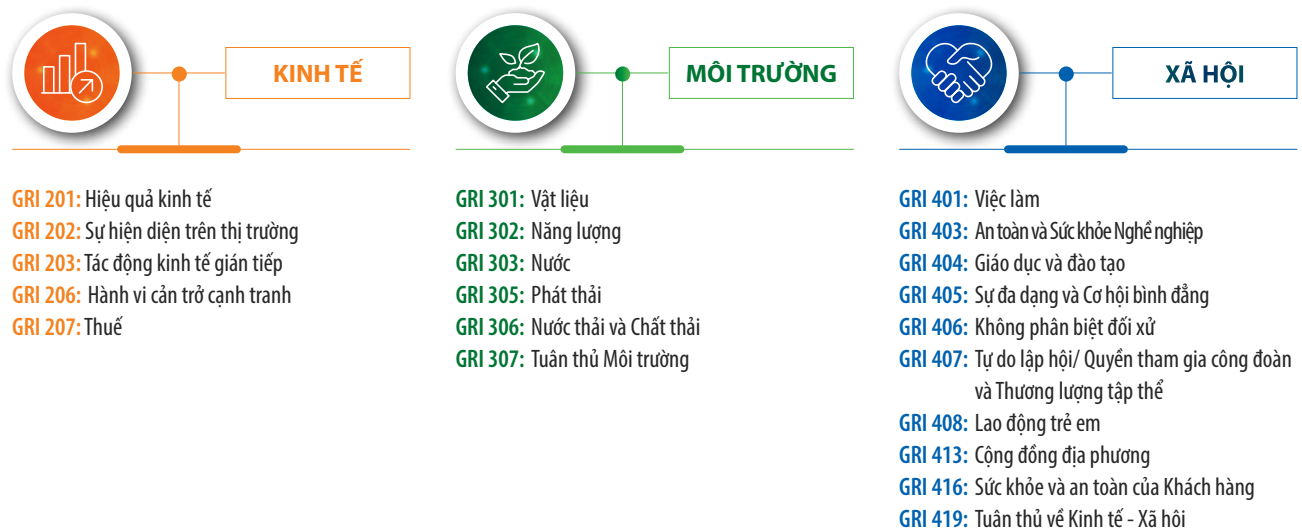
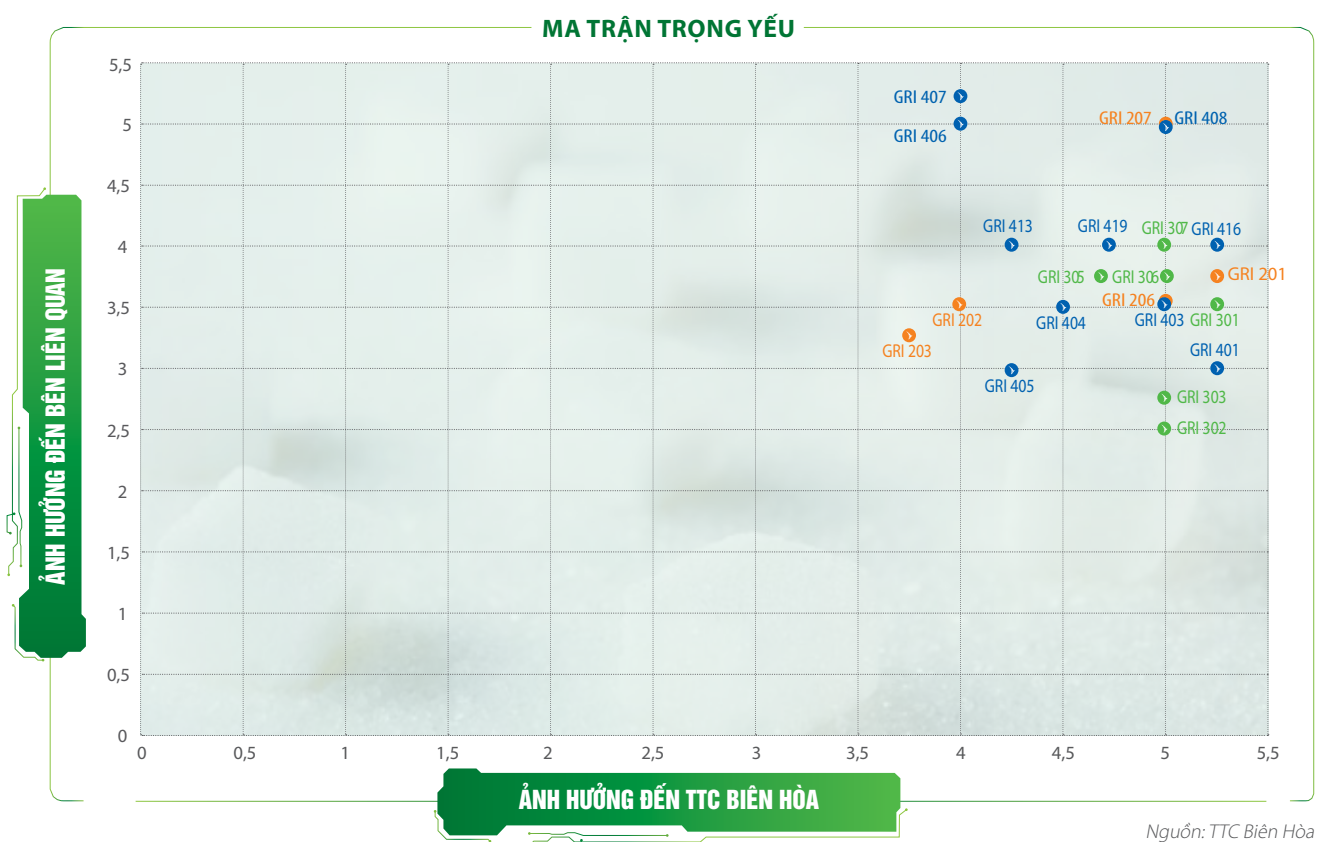
SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN

ĐÁNH GIÁ LĨNH VỰC TRỌNG YẾU

TTC Biên Hòa là doanh nghiệp đầu ngành Mía Đường và một trong những thương hiệu uy tín, lâu đời trong ngành hàng tiêu dùng Việt Nam.

Hiện nay, TTC Biên Hòa sở hữu địa bàn sản xuất và vùng nguyên liệu lớn tại 4 nước Việt Nam, Lào, Campuchia và Australia lên đến 68.000 ha. Đồng thời Công ty cũng có hệ thống phân phối rộng khắp cả nước và 29+ thị trường xuất khẩu toàn cầu với chuỗi giá trị toàn diện, bền vững và quy trình khép kín từ Nguyên liệu (Đầu tư mía nguyên liệu, mua mía nguyên liệu vật tư, kiểm tra nguyên liệu vật tư) - Sản xuất (Sản xuất, kiểm tra thành phẩm, lưu kho thành phẩm) - Tiêu thụ (Bán hàng, giao hàng).

Việc quản lý hiệu quả chuỗi giá trị ngành Đường đóng vai trò rất quan trọng trong việc đảm bảo sự phát triển ổn định và bền vững của Công ty. Dựa trên kết quả đánh giá các mối quan tâm trọng yếu của các Bên liên quan có mối tương quan 2 chiều với TTC Biên Hòa, phù hợp với chiến lược Phát triển bền vững của Công ty cũng như 17 mục tiêu Phát triển bền vững của Liên Hiệp Quốc, TTC Biên Hòa xác định ma trận 13 lĩnh vực trọng yếu như sau:



GRI 102-44 CÁC MỐI QUAN TÂM VÀ CHỦ ĐỀ CHÍNH



Trong thời gian qua, để bảo đảm tính trung thực, minh bạch và hiệu quả trong mọi hoạt động, TTC Biên Hòa đã luôn nỗ lực xây dựng và hoàn thiện các cơ chế tương tác giữa Công ty với các Bên liên quan khác; qua đó tạo điều kiện giúp các đối tượng này có thể dễ dàng phản hồi ý kiến với Công ty nhằm hài hòa lợi ích giữa các bên. Mục tiêu của TTC Biên Hòa là tạo ra một chuỗi giá trị toàn diện và bền vững dựa trên nền tảng tập trung vào lợi ích trung và dài hạn của Công ty và các Bên liên quan.

CỔ ĐỒNG/NHÀ ĐẦU TƯ

Các mối quan tâm chính

- » Kết quả hoạt động kinh doanh tăng trưởng ổn định hợp lý qua các năm, bền vững trong trung và dài hạn
- » Giá trị thị trường của cổ phiếu phản ánh đúng nội lực và tiềm năng của Công ty
- » Giá trị nội tại của Công ty tăng trưởng liên tục và bền vững
- » Hoạt động Công bố thông tin tuân thủ theo tiêu chuẩn quốc tế, đảm bảo thông tin thường xuyên, liên tục, minh bạch và đáng tin cậy
- » Bảo vệ quyền lợi và đảm bảo công bằng với Cổ đông/Nhà đầu tư
- » Năng lực quản trị và điều hành của Ban lãnh đạo cấp cao

Phương pháp tiếp cận của TTC Biên Hòa

- » Gặp gỡ, tham vấn trực tiếp, gián tiếp thông qua họp ĐHĐCĐ, lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản
- » Tham gia các diễn đàn, sự kiện gặp mặt Nhà đầu tư do Công ty Chứng khoán, Quỹ đầu tư, Định chế tài chính lớn trong, ngoài nước tổ chức
- » Hỗ trợ Cổ đông/Nhà đầu tư qua việc tiếp nhận thắc mắc, cung cấp và phản hồi thông tin qua điện thoại, email,...
- » Triển khai và hoàn thiện các hoạt động Quan hệ Nhà đầu tư theo các tiêu chuẩn quốc tế như Báo cáo thường niên, Báo cáo Phát triển bền vững, Thông cáo báo chí, Bản tin Nhà đầu tư, Diễn giải Báo cáo tài chính,...
- » Cập nhật thông tin về hoạt động, kinh doanh, cổ phiếu, thị trường vốn,... một cách đầy đủ, chính xác và kịp thời.

Thành quả đạt được trong niên độ qua

- » Chi trả cổ tức: bằng cổ phiếu 7% cho niên độ 2020-2021, dự kiến hoàn thành trong năm 2022;
- » Duy trì sự có mặt trong Top 20 Doanh nghiệp niêm yết thuộc Rổ Chỉ số Phát triển bền vững VNSI - HOSE 5 năm liên tiếp. TTC Biên Hòa cũng là công ty Mía Đường duy nhất trên thị trường được vinh danh trong Rổ chỉ số này;
- » **Top 5** Doanh nghiệp Quản trị công ty tốt nhất năm 2021 - Nhóm vốn hóa lớn - HOSE;
- » Doanh nghiệp xuất sắc Châu Á - APEA 2021;
- » **Top 50** Công ty Đại chúng Uy tín và Hiệu quả 2021 (VIX50);
- » Thương vụ trái phiếu phát hành bằng đồng nội tệ xuất sắc nhất 2021 - The Best Local Currency Bond 2021 do The Asset Triple A vinh danh;
- » Brand Finance định giá thương hiệu **115 triệu USD**, tăng **40%** so với lần định giá gần nhất.

SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN



KHÁCH HÀNG

Các mối quan tâm chính

- » Sản phẩm chất lượng tốt và giá cả cạnh tranh
- » Danh mục sản phẩm đa dạng
- » Thương hiệu uy tín
- » Dễ dàng tiếp cận với sản phẩm
- » Chính sách bán hàng ưu đãi
- » Dịch vụ chăm sóc khách hàng, hậu mãi tốt

Phương pháp tiếp cận của TTC Biên Hòa

- » Gặp gỡ, trao đổi thông tin trực tiếp với Khách hàng
- » Tổ chức các cuộc khảo sát thị hiếu và thẩm định chất lượng sản phẩm từ 4 Kênh tiêu thụ chính
- » Đồng hành cùng Khách hàng trong hoạt động R&D
- » Tiếp nhận phản hồi và giải quyết các thắc mắc của Khách hàng một cách hợp lý, kịp thời: email, điện thoại
- » Xây dựng những chính sách gắn bó dài hạn với Nhà phân phối, Khách hàng lớn
- » Tổ chức các hội thảo, chương trình đào tạo, phối hợp với Khách hàng là các công ty hàng đầu về chất lượng
- » Tổ chức các chương trình hội thảo về An toàn thực phẩm cho Khách hàng

Thành quả đạt được trong niên độ qua

- » Thị phần nội địa tiếp tục giữ vững **46%** cho niên độ 2021-2022, mở rộng **29+** thị trường xuất khẩu toàn cầu;
- » Tiếp tục hợp tác với ED&F Man Sugar là 1 trong 3 Công ty Đường lớn nhất thế giới để xuất khẩu Đường Organic sang Châu Âu;
- » Danh mục sản phẩm đa dạng với hơn **75 sản phẩm Đường khác nhau, 12 sản phẩm Cạnh Đường - Sau Đường, 6 sản phẩm nước uống và 1 sản phẩm Điện mặt trời**;
- » Sở hữu nhiều Chứng nhận quốc tế quan trọng như Chứng nhận ISO 9001:2015, ISO 14001:2015, ISO/IEC 17025, Chứng nhận FSSC 22000 phiên bản 5.1, Chứng nhận hệ thống Sedex, URSA, SGP... Hơn hết, Công ty còn được cấp Chứng nhận của Cục Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ (FDA), Chứng nhận hữu cơ theo tiêu chuẩn của Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA), EU và China, Chứng nhận về Fair Choice và Fair Trade, ...;
- » Chứng nhận Hàng Việt Nam chất lượng cao năm 2022 do Người tiêu dùng bình chọn;
- » Brand Finance đánh giá xếp hạng thương hiệu từ AA+ lên AAA-.



NGƯỜI NÔNG DÂN/DOANH NÔNG

Các mối quan tâm chính

- » Bao tiêu sản lượng đầu ra
- » Chính sách thu mua ổn định
- » Cam kết giá mua Mía tối thiểu
- » Tuân thủ các quy định của hợp đồng giao dịch
- » Hướng dẫn những phương thức canh tác, chuyển giao công nghệ, hỗ trợ cơ giới hóa và vốn đầu tư
- » Hỗ trợ tiếp cận với những thông tin và xu hướng mới nhất của ngành Đường thế giới và Việt Nam

Phương pháp tiếp cận của TTC Biên Hòa

- » Có những chính sách cam kết bao tiêu đầu ra phù hợp từng thời kỳ, tránh tình trạng được mùa mất giá
- » Cán bộ nông vụ thường xuyên khảo sát, tiếp nhận và phản hồi thông tin 2 chiều
- » Người nông dân có thể trực tiếp trao đổi với Ban Giám đốc/Quản lý tại các trạm nông vụ, Phòng Phát triển nguyên liệu, các Nhà máy của Công ty
- » Tổ chức các chương trình hội thảo, đào tạo, hướng dẫn cho Người nông dân
- » Thực hiện các hội nghị tổng kết cuối mùa vụ

Thành quả đạt được trong niên độ qua

Chính sách thu mua Mía:

- » Giá thu mua ổn định theo các hợp đồng bao tiêu lên tới 3 vụ liên tiếp của TTC Biên Hòa góp phần tích cực mang lại mức thu nhập bình quân cho người trồng Mía từ **28 - 40** triệu đồng/ha;
- » Chính sách bảo hiểm giá mía giúp ổn định thu nhập của Người nông dân.

Chính sách hỗ trợ vốn đầu tư:

- » Tài trợ các khoản vay phục vụ sản xuất với mức đầu tư lên tới **100%** tổng chi phí thuê đất và chi phí sản xuất thực tế;
- » Công ty sẵn sàng ứng vốn từ **12-20** triệu đồng/ha để thuê đất cho Khách hàng trồng Mía trong thời gian 3 năm;
- » Có các khoản đầu tư không hoàn lại về hạ tầng nông nghiệp và công tác chăm sóc.

Chính sách hỗ trợ kỹ thuật trong canh tác và thu hoạch:

- » Nông dân được hỗ trợ giống mía tốt, phân bón, máy móc thiết bị... chi phí giá rẻ;
- » Cung cấp dịch vụ cơ giới toàn diện từ khâu làm đất, bón phân đến thu hoạch;
- » Hỗ trợ nông dân tiếp cận những kiến thức mới, nâng cao kỹ năng, trình độ để ứng dụng các phương pháp khoa học kỹ thuật tiên tiến trên thế giới vào thực tế;
- » Nghiên cứu, chuyển giao các ứng dụng nghiên cứu khoa học về cây mía cho nông dân tại các Trung tâm nghiên cứu ứng dụng Mía Đường.



CÁN BỘ NHÂN VIÊN

Các mối quan tâm chính

- » Môi trường làm việc chuyên nghiệp và năng động
- » Đảm bảo an toàn lao động
- » Chế độ đãi ngộ, lương thưởng tốt
- » Các chương trình đào tạo phù hợp để nâng cao kiến thức và tay nghề
- » Cơ hội thăng tiến nghề nghiệp rộng mở và công tâm
- » Đào tạo đội ngũ kế thừa

Phương pháp tiếp cận của TTC Biên Hòa

- » Tổ chức các buổi đào tạo nội bộ, cũng như thường xuyên mời các chuyên gia về giảng dạy nhằm giúp nâng cao kiến thức và kỹ năng Quản trị doanh nghiệp, năng lực chuyên môn, kinh nghiệm làm việc, đào tạo kỹ năng mềm
- » Hỗ trợ nhập Công ty và hội nhập ngành cho các CBNV mới thông qua các chương trình đào tạo từ cơ bản đến chuyên sâu
- » Ban hành chính sách phúc lợi phù hợp, đồng thời luôn nghiên cứu, cập nhật và phát triển các chính sách phúc lợi nhằm nâng cao đời sống về vật chất, tinh thần cho CBNV
- » Khảo sát sự hài lòng về môi trường làm việc, các chính sách lương thưởng và phúc lợi của CBNV
- » Lấy ý kiến CBNV thông qua email, điện thoại và mạng xã hội
- » Tổ chức các cuộc thi tay nghề nhằm phát hiện, khen thưởng và phát triển các nhân sự tài năng trong từng lĩnh vực hoạt động

Thành quả đạt được trong niên độ qua

- » Vinh dự trở thành "Công ty có môi trường làm việc tốt nhất Châu Á 2021 - Best Companies to Work for in Asia 2021" do HR Asia - Tạp chí Nhân sự uy tín nhất tại khu vực châu Á vinh danh;
- » Là Công ty Nông nghiệp duy nhất tại Việt Nam được bình chọn là "Nơi làm việc xuất sắc - Great Place To Work" do Cơ quan toàn cầu về văn hóa nơi làm việc tốt nhất trên thế giới bình chọn với các chỉ số cao về môi trường làm việc.
- » Ban hành, cập nhật Quy chế tiền lương, Quy định chế độ phúc lợi dành cho Người lao động, Quy chế thi đua khen thưởng,... rõ ràng, minh bạch và công bằng;
- » CBNV có cơ hội được trau dồi, nâng cao các kiến thức và kỹ năng chuyên môn với hơn **647 khóa đào tạo**, tăng 25% so với niên độ trước và ghi nhận hơn 8.200 lượt học. Tổng kinh phí đào tạo niên độ 2021-2022 là **11 tỷ đồng**;
- » Nhân viên được xác định lộ trình phát triển, thăng tiến rõ ràng. Trong niên độ 2021-2022 có **67** nhân viên được đề bạt, thăng tiến;
- » Môi trường làm việc an toàn, lý tưởng, chuyên nghiệp và gắn kết cho mỗi thành viên;
- » Niên độ 2021-2022 không xảy ra vi phạm nào liên quan đến an toàn vệ sinh sức khỏe, nghề nghiệp.



SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN



CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Các mối quan tâm chính

- » Phát triển kinh tế địa phương
- » Tạo ra các cơ hội nghề nghiệp
- » Nâng cao thu nhập cho người dân địa phương
- » Thực hiện sản xuất kinh doanh có trách nhiệm đối với sức khỏe người tiêu dùng, môi trường và xã hội
- » Thực hiện các hoạt động đóng góp cho sự phát triển chung của Cộng đồng và địa phương
- » Bảo vệ môi trường tự nhiên và môi trường sống của Cộng đồng

Phương pháp tiếp cận của TTC Biên Hòa

- » Phối hợp với chính quyền địa phương trong việc tham gia vào các hoạt động tài trợ cho Xã hội và Cộng đồng nơi Công ty đang hoạt động
- » Phát triển các chương trình Phát triển cộng đồng, Giáo dục, Sức khỏe và An sinh xã hội
- » Tham gia các chương trình thiện nguyện tại các địa phương mà Công ty đang hoạt động hoặc nơi Công ty triển khai đầu tư
- » Ưu tiên tuyển dụng lao động địa phương, kết hợp với đào tạo, trao học bổng, chương trình thực tập, nhằm đóng góp vào sự phát triển của sinh viên và thế hệ lao động trẻ tiềm năng
- » Nâng cao mức thu nhập và nâng cao năng lực nguồn nhân lực địa phương
- » Áp dụng lộ trình cơ giới hóa, kết hợp với chương trình hỗ trợ máy móc sinh kế nhằm đảm bảo duy trì công ăn việc làm cho lao động địa phương
- » Triển khai các chương trình nhằm mục đích bảo vệ môi trường, bao gồm cây xanh, nguồn sông nước, bầu không khí,...
- » Không ngừng nâng cao và áp dụng công nghệ tiên tiến trong gia công - sản xuất nhằm giảm thiểu tác động đến môi trường

Thành quả đạt được trong niên độ qua

- » **Top 20** Doanh nghiệp niêm yết thuộc rổ Chỉ số Phát triển bền vững VNSI - HOSE;
- » **Top 10** Doanh nghiệp phát triển kinh tế xanh bền vững;
- » Hỗ trợ **25 tỷ đồng** cho các hoạt động thiện nguyện và xã hội;
- » Tạo ra **2.635 việc làm** cho lao động địa phương.



CHÍNH QUYỀN/CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

Các mối quan tâm chính

- » Tuân thủ pháp luật
- » Ủng hộ các chính sách và kêu gọi của các Cơ quan Nhà nước

Phương pháp tiếp cận của TTC Biên Hòa

- » Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của doanh nghiệp như nghĩa vụ thuế, bảo hiểm, an toàn sức khỏe, an toàn lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm...
- » Tham gia các hoạt động của Hiệp hội Mía đường Việt Nam với trách nhiệm của Doanh nghiệp Mía Đường hàng đầu: Ý kiến đóng góp các hoạt động xây dựng chính sách Ngành, chống buôn lậu Mía Đường, chiến lược phát triển ngành Đường Việt Nam...
- » Góp ý các dự thảo văn bản Pháp luật có liên quan đến hoạt động Công ty, ngành Nông nghiệp, hoạt động có liên quan khác
- » Tương tác với Cơ quan Nhà nước để đối thoại, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của Doanh nghiệp
- » Tham gia các phong trào, chương trình phát động của Cơ quan Nhà nước nhằm hỗ trợ cộng đồng, xã hội

Thành quả đạt được trong niên độ qua

- » Không có những vi phạm liên quan đến Pháp luật, bảo vệ môi trường, cam kết xã hội;
- » Tích cực đóng góp ý kiến trong việc xây dựng và ban hành các chính sách quan trọng liên quan tới hoạt động ngành Mía Đường, chống buôn lậu, phát triển ngành Đường Việt Nam,...
- » Chủ động thực thi các chính sách Phát triển bền vững;
- » Tạo ra hơn **40.000** việc làm cho lao động địa phương, cải thiện kinh tế của khu vực nơi Công ty hoạt động hoặc nơi Công ty triển khai đầu tư;
- » Đóng góp hơn **195 tỷ đồng** thuế Thu nhập doanh nghiệp cho Nhà nước.

CHỦ ĐỀ KINH TẾ



HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH TẾ



Những mục tiêu trọng yếu liên quan đến hiệu quả hoạt động kinh tế mà TTC Biên Hòa đã thực hiện trong niên độ 2021-2022 bao gồm:

- Xây dựng và phát huy sản phẩm cốt lõi bên cạnh việc phát triển, đa dạng hóa danh mục các sản phẩm giá trị gia tăng và các giải pháp cho năng lượng cơ thể với sản phẩm Đường phèn, Đường lỏng, Đường mix/Đường bột;
- Trở thành các chuyên gia chuyên cung cấp giải pháp cho khách hàng: am hiểu xu hướng thị trường, am hiểu khách hàng, mở rộng phát triển thị phần;
- Thực hiện chuỗi cung ứng tập trung nhằm tối ưu hiệu quả tài nguyên, chủ động thực hiện tồn kho linh hoạt theo chiến thuật kinh doanh;
- Lấy kỹ thuật số làm nền tảng bằng việc xây dựng hệ thống ERP, tích hợp toàn diện hệ thống quản trị và phân tích thông minh theo định hướng điện toán đám mây để tiết giảm chi phí, tối ưu hóa hiệu quả hoạt động;
- Quản trị tài chính theo chuẩn quốc tế, phân bổ vốn hiệu quả giúp tăng khả năng sinh lợi cho Công ty, Cổ đông và Nhà đầu tư;
- Xây dựng đội ngũ nhân lực tinh nhuệ để quản trị tri thức doanh nghiệp và vận hành doanh nghiệp hiệu quả;
- Đồng hành và đảm bảo thu nhập, góp phần ổn định cuộc sống của CBNV và người nông dân.

CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

Chiến lược phát triển bền vững của TTC Biên Hòa hướng đến mục tiêu đem lại lợi ích lâu dài cho Cổ đông/Nhà đầu tư, Khách hàng, Người nông dân, CBNV, Cộng đồng và Chính quyền.

Trong niên độ 2021-2022, TTC Biên Hòa tập trung quản lý trên các khía cạnh:

- Ưu tiên phát triển nông nghiệp hữu cơ, phát triển diện tích vùng nguyên liệu organic;
- Nâng cấp các sản phẩm Cạnh Đường, Sau Đường và cung cấp giải pháp năng lượng từ cây mía với sản phẩm nước mía đóng lon nhằm hoàn thiện chuỗi giá trị cây mía;
- Tập trung chính sách chăm sóc Khách hàng, duy trì thị phần miền Nam và mở rộng thị phần ra thị trường miền Bắc và miền Tây, tiếp tục khai thác thị trường xuất khẩu;
- Tái cấu trúc hệ thống phân phối tiêu dùng theo hướng khai thác sức mạnh hợp lực;
- Đẩy mạnh lộ trình số hóa chuyển đổi doanh nghiệp;
- Minh bạch trong hoạt động, đảm bảo đầy đủ nghĩa vụ kinh tế với Nhà nước;
- Tiếp tục tận dụng lợi thế là khả năng tiếp cận nguồn vốn có lãi suất tốt và tái cấu trúc tài chính theo lộ trình tối ưu hóa nguồn vốn đã đặt ra;
- Xây dựng thang bảng lương phù hợp từng cấp bậc và linh hoạt trong chính sách phúc lợi, đặc biệt trong thời điểm dịch bệnh, nhằm đảm bảo mức thu nhập ổn định cho CBNV;
- Chủ động điều chỉnh chính sách thu mua mía nguyên liệu theo diễn biến thị trường, đảm bảo thu nhập của Người nông dân trồng mía.



DOANH THU

DOANH THU THUẦN
TĂNG VỚI 23% SO VỚI CÙNG KỲ

18.319
TỶ ĐỒNG

LỢI NHUẬN GỘP
TĂNG 4% SO VỚI CÙNG KỲ

2.308
TỶ ĐỒNG

DOANH THU TỪ PHÂN BÓN
TĂNG 27% SO VỚI CÙNG KỲ

131
TỶ ĐỒNG

DOANH THU TỪ ĐIỆN
TĂNG 8% SO VỚI NIÊN ĐỘ TRƯỚC

204
TỶ ĐỒNG

SẢN LƯỢNG KÊNH SME
TĂNG TRƯỞNG VƯỢT BẬC
SO VỚI CÙNG KỲ

22%

SẢN LƯỢNG KÊNH B2C
TĂNG TRƯỞNG SO VỚI
CÙNG KỲ

10%



Trong bối cảnh ngành Đường Việt Nam vẫn đang phải đối mặt với nhiều thách thức mang tính chu kỳ, TTC Biên Hòa vẫn khép lại niên độ 2021-2022 với các chỉ tiêu vượt kế hoạch đề ra, thị phần tiếp tục giữ vững ở mức 46%.



Doanh thu thuần tiếp tục duy trì đà tăng với 23% so với cùng kỳ, đạt 18.319 tỷ đồng. Mức tăng trưởng kép CAGR của Doanh thu thuần trong vòng 5 năm đạt 15,5% và dự kiến sẽ tiếp tục được duy trì trong các năm tiếp theo nhờ vào sự nỗ lực không ngừng của Công ty trong việc tối đa hóa Doanh thu đến từ các dự án đầu tư cải tiến phát triển kỹ thuật công nghệ giúp tiết giảm chi phí và nâng cao năng lực sản xuất với mục tiêu trở thành “Nhà cung cấp giải pháp sản phẩm Nông nghiệp có nguồn gốc và bền vững hàng đầu khu vực”.

Trong niên độ 2021-2022, Đường vẫn là sản phẩm chính đóng góp lớn vào tỷ trọng Doanh thu, chiếm 92%, tương đương 16.862 tỷ đồng, tăng hơn 19% so với cùng kỳ, Lợi nhuận gộp của Công ty đạt 2.308 tỷ, tăng nhẹ 4% so với cùng kỳ. Bên cạnh đó, trong niên độ 2021-2022, Doanh thu từ các sản phẩm Cạnh Đường và Sau Đường cũng cải thiện như Doanh thu từ Phân bón đạt 131 tỷ đồng, tăng 27% so với cùng kỳ nhờ vào việc tăng tỷ trọng sản lượng phân bón tiêu thụ. Doanh thu từ Điện đạt 204 tỷ đồng, tăng 8% so với niên độ trước, đóng góp 1,1% doanh thu nhờ tận dụng nguồn phế phẩm là Bã mía để sản xuất Điện cũng như từ hệ thống Điện Mặt trời áp mái được lắp đặt tại các Nhà máy của Công ty. Trong niên độ 2021-2022, đối với hoạt động lõi, Công ty đã tận dụng được lợi thế của thị trường nội địa và sản lượng Đường tiêu thụ tiếp tục được duy trì mức trên 1 triệu tấn. Trong đó, sản lượng kênh SME ghi nhận sự tăng trưởng vượt bậc so với cùng kỳ ở mức 22%, nhờ vào việc Công ty chủ động đẩy mạnh thị phần khu vực phía Bắc đối với dòng sản phẩm giá trị gia tăng. Bên cạnh đó, sản lượng B2C cũng ghi nhận mức tăng trưởng so với cùng kỳ là 10%, nâng cao vị thế và tầm ảnh hưởng của Doanh nghiệp trên phân khúc thị trường FMCG. Đối với hoạt động ngoài lõi, mà cụ thể là ngành Điện, thành công của TTC Biên Hòa trong việc tiên phong cho lĩnh vực năng lượng tái tạo đã góp phần không nhỏ trong việc giảm sự phụ thuộc vào năng lượng hóa thạch, giữ vững cân bằng hệ sinh thái, và chung sức vào mục tiêu dài hạn phát triển bền vững của nền Nông nghiệp Việt Nam.

CHI PHÍ VẬN HÀNH

TTC Biên Hòa đã rất nỗ lực trong công tác kiểm soát chi phí, với mục tiêu tối ưu hóa chi phí nhưng vẫn đảm bảo hoàn thành kế hoạch Doanh thu và Lợi nhuận đề ra. Trong đó, giá vốn hàng bán trong niên độ đạt 16.011 tỷ đồng, tăng 26% so với cùng kỳ, do chịu ảnh hưởng bởi chi phí đầu vào gia tăng. Chi phí bán hàng (CPBH) và Chi phí quản lý doanh nghiệp (CP QLDN) đều được Công ty kiểm soát tốt. Tính trên tỷ trọng Doanh thu, CPBH đạt mức 3,6%, tương đồng với tỷ trọng của niên độ trước. Trong khi đó, CP QLDN chỉ ở mức 3,5%, thấp hơn so với tỷ trọng của niên độ trước là 3,8%. Các sáng kiến, cải tiến trong công tác vận hành với mục tiêu kiểm soát chi phí được đề cao và áp dụng triệt để từ các cấp, khối chức năng tới các đơn vị thành viên đã giúp TTC Biên Hòa đạt được mức lợi nhuận vượt kế hoạch và tiếp tục giữ đà tăng trưởng lợi nhuận trong nhiều năm liền.

CÁC KHOẢN THANH TOÁN CHO NHÀ CUNG CẤP VỐN

TTC Biên Hòa đã có một năm hoàn thành tốt chặng đường tái cơ cấu và tối ưu hóa nguồn vốn, thể hiện qua việc các chỉ số liên quan đến nợ và đòn bẩy của Công ty đã có những dấu hiệu chuyển biến theo chiều hướng tích cực. Trong đó, nổi bật là việc tỷ trọng nợ vay trên tổng tài sản đã giảm từ 46% xuống còn 40% Trong niên độ vừa qua, TTC Biên Hòa tiếp tục thể hiện sự cam kết đáp ứng các nghĩa vụ thanh toán chi phí vốn với Nhà đầu tư qua việc cải thiện chỉ số khả năng thanh toán lãi vay từ 2,13 lần lên 2,28 lần. Đối với các loại hình phát hành liên quan đến Vốn cổ phần, các Bên liên quan sẽ là Cổ đông và Nhà đầu tư chiến lược. Để đảm bảo quyền lợi Cổ đông, TTC Biên Hòa đã thông qua Nghị quyết chia cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 7% cho Niên độ 2020-2021. Việc trả cổ tức bằng cổ phiếu sẽ giúp cho Công ty có được nguồn lợi nhuận giữ lại, tiếp tục tái đầu tư, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh cho chu kỳ phát triển chiến lược 5 năm tiếp theo. Cổ đông phổ thông cũng sẽ nhận được lợi nhuận được phân phối bằng cổ phiếu, tiếp tục thể hiện sự tin tưởng và đồng hành cùng quá trình phát triển của Công ty. Đối với Cổ phiếu ưu đãi, Nhà đầu tư sẽ được ưu đãi cổ tức trong vòng 6,5 năm, với mức cổ tức cố định là 5,5%/năm trong 1,5 năm đầu tiên và các năm tiếp theo sẽ theo thỏa thuận giữa Công ty và Nhà đầu tư.

CÁC KHOẢN PHẢI NỘP CHO CHÍNH PHỦ

Với tôn chỉ “Vi Cộng đồng phát triển Địa phương”, từ những năm đầu hoạt động cho tới nay, TTC Biên Hòa đã luôn làm tròn trách nhiệm đối cho Cộng đồng xã hội. Với cam kết đóng góp phát triển cho Đất nước và những Địa phương mà TTC Biên Hòa đang hoạt động, Công ty đã luôn thực hiện đầy đủ và trung thực nghĩa vụ đóng Thuế cho Nhà nước. Cùng với sự phát triển không ngừng của quy mô Công ty, các khoản Thuế phải nộp cũng theo đó tăng lên. Trong niên độ 2021-2022, chi phí Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành ghi nhận 195 tỷ đồng, tương ứng với mức tăng trưởng kép 52% trong giai đoạn từ niên độ 2015-2016 đến 2021-2022, phù hợp với tỷ lệ tăng trưởng Doanh thu trong quá trình mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh. Tổng giá trị Thuế và các khoản phải nộp cho Nhà nước phát sinh trong niên độ 2021-2022 là 904 tỷ đồng.

CƠ CẤU THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC NIÊN ĐỘ 2021-2022

	ND 2021-2022 (Tỷ đồng)	ND 2021-2022 (% Tỷ trọng)
Thuế thu nhập doanh nghiệp	195	22%
Thuế giá trị gia tăng	564	62%
Thuế thu nhập cá nhân	23	3%
Khác	122	13%
Tổng cộng	904	100%

Nguồn: TTC Biên Hòa



GIÁ VỐN HÀNG BÁN
TĂNG 26% SO VỚI CÙNG KỲ

16.011
TỶ ĐỒNG



TỶ TRỌNG NỢ VAY
TRÊN TỔNG TÀI SẢN ĐÃ GIẢM
TỪ 46% XUỐNG

40%

CHỈ SỐ KHẢ NĂNG THANH TOÁN
LÃI VAY TỪ 2,13 LẦN LÊN

2,28 LẦN



TỔNG GIÁ TRỊ THUẾ VÀ CÁC
KHOẢN PHẢI NỘP CHO NHÀ NƯỚC

904
TỶ ĐỒNG

GRI 201-2

ẢNH HƯỞNG VỀ KẾT QUẢ TÀI CHÍNH VÀ CÁC RỦI RO/CƠ HỘI DO BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Biến đổi khí hậu tiếp tục đặt ra nhiều thách thức cho ngành nông nghiệp thế giới, nhất là các nước có nền nông nghiệp còn phụ thuộc nhiều vào tự nhiên như Việt Nam. Là Công ty nông nghiệp hàng đầu, TTC Biên Hòa luôn chủ động kiểm soát và có kế hoạch quản lý nhằm hạn chế tối đa những ảnh hưởng của các tác động này đến hoạt động canh tác sản xuất.

Tên gọi	Các tác động đến kinh tế do rủi ro/cơ hội mang lại	Ảnh hưởng về mặt tài chính trước khi áp dụng biện pháp quản lý	Biện pháp quản lý rủi ro/cơ hội
RỦI RO			
Gió bão	Làm mía đổ ngã, giảm chất lượng và tăng chi phí thu hoạch mía, tỷ lệ thất thoát mía cao	Tình trạng mía đổ ngã có thể làm giảm năng suất mía 11-15%, giảm CCS 3-12% và giảm năng suất đường 15-35%	- Trồng mía với độ sâu đảm bảo giảm tỷ lệ đổ ngã - Bổ sung chế phẩm, phân bón kích thích rễ phát triển mạnh, tăng khả năng bám đất, hút dinh dưỡng - Lột lá tạo độ thông thoáng trên đồng ruộng - Chọn giống chống chịu, ít đổ ngã cho vùng bị ảnh hưởng bởi gió bão
Ngập úng	Ảnh hưởng đến sinh lý của cây mía, làm giảm trọng lượng cây, năng suất mía và tỷ lệ thu hồi đường	Năng suất giảm 15-20%, nếu ngập trên 15 ngày, năng suất mía có thể giảm từ 37-100% năng suất	- Quy hoạch, thiết kế đồng ruộng, cải tạo cơ sở hạ tầng, nạo vét mương tiêu, ao chứa nước - Vun lướng đối với vùng đất thấp hoặc trồng mới vụ Hè Thu - Chuyển đổi các lô thửa có tình trạng ngập úng cao sang trồng vụ Đông Xuân - Chọn giống chịu úng phù hợp vùng đất thường xuyên bị ngập
Hạn hán	Mía giảm năng suất	Năng suất giảm 30-50%, đặc biệt vùng duyên hải miền Trung Việt Nam	- Tăng khả năng giữ ẩm đất: Bón gel giữ ẩm, tăng cường phân hữu cơ, giữ lá, cày耨,... - Chọn giống chịu hạn tốt cho từng vùng - Đầu tư áp dụng hệ thống tưới, chính sách phù hợp cho từng vùng - Tận dụng, tưới tiết kiệm, tích trữ đối với vùng nguồn nước hạn chế
La nina	Gây ra những hiện tượng thời tiết bất thường, khiến cây mía giảm năng suất thậm chí mất trắng nếu không kịp thời quản lý	Năng suất cây mía giảm từ 10-50% tùy theo tác động mà La nina gây ra đối với địa phương	- Thực hiện các biện pháp theo dõi, giám sát chặt chẽ diễn biến thời tiết và tình hình khí hậu để đánh giá tác động của La nina - Đa dạng các giải pháp trước biến động thời tiết: chủ động tưới tiêu, khai thông kênh dẫn nước, phát triển giống chống chịu các dạng thời tiết khắc nghiệt,...
CƠ HỘI			
Ngập úng và hạn hán	Cạnh tranh giữa cây mía và cây trồng khác	Cây mía có sức chịu đựng tốt hơn so với các cây trồng ngắn ngày khác đối với điều kiện ngập úng và hạn hán. Do đó, các vùng đất hay bị ngập úng và hạn hán thì cây mía có lợi thế cạnh tranh nên phát triển diện tích vùng nguyên liệu tốt	- Tập trung đầu tư các vùng đất khó khăn kèm theo giải pháp như đã đề cập ở phần rủi ro để ổn định vùng nguyên liệu - Các vùng đất thuận lợi ít bị ảnh hưởng bởi thời tiết thì tăng đầu tư thâm canh tăng năng suất, từ đó giúp tối đa lợi nhuận cho Người nông dân

GRI 201-4

HỖ TRỢ TÀI CHÍNH NHẬN ĐƯỢC TỪ CHÍNH PHỦ

Với định hướng chiến lược về phát triển Nông nghiệp từ Chính phủ, TTC Biên Hòa được hưởng ưu đãi Thuế Thu nhập doanh nghiệp 10% đối với Doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh Đường từ mía theo Thông tư số 96/2015/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 22/6/2015. Hệ thống các Công ty con cũng chỉ có nghĩa vụ nộp thuế Thu nhập doanh nghiệp với thuế suất từ 10% đến mức thuế suất phổ thông trên thu nhập chịu thuế. Các Công ty con này cũng được hưởng miễn giảm Thuế thu nhập doanh nghiệp theo các giấy phép đăng ký kinh doanh tương ứng và các luật thuế hiện hành. Đây được xem là hỗ trợ rất tích cực từ Chính phủ cho các doanh nghiệp ngành Mía Đường Việt Nam trước sự cạnh tranh từ thị trường quốc tế.



GRI 202

SỰ HIỆN DIỆN TRÊN THỊ TRƯỜNG

CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU

TTC Biên Hòa luôn chú trọng tạo điều kiện thuận lợi cho CBNV phát triển, khuyến khích làm việc thông qua việc xây dựng chính sách lương thưởng, phúc lợi trên cơ sở công bằng, bình đẳng giới tính và phù hợp với năng lực. Công ty đảm bảo chính sách lương cạnh tranh so với mức tối thiểu của vùng, giúp ổn định thu nhập và nâng cao mức sống của người lao động. Góp phần nâng cao công tác an sinh xã hội, xây dựng cộng đồng vững mạnh thông qua việc giải quyết vấn đề lao động ở Địa phương.

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

Xây dựng khung lương thưởng phù hợp với vị trí công việc, dựa trên kinh nghiệm, trình độ học vấn và mức độ đóng góp của từng cá nhân cho Công ty.

Áp dụng và đảm bảo chính sách lương thưởng, phúc lợi cạnh tranh so với thị trường, luôn cập nhật và điều chỉnh theo Quy định của Chính phủ.

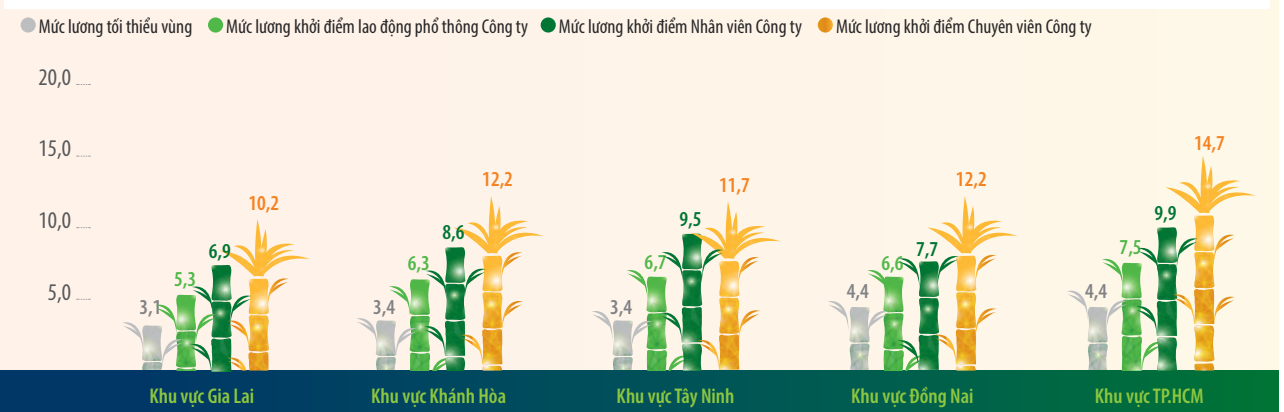
Định kỳ khảo sát về chế độ làm việc, lương thưởng và dựa vào kết quả công việc, đóng góp cho Công ty để gia tăng mức lương, tạo động lực cho CBNV, nâng cao năng suất lao động.

GRI 202-1

TỶ LỆ MỨC LƯƠNG KHỞI ĐIỂM SO VỚI MỨC LƯƠNG TỐI THIỂU CỦA VÙNG

Với phương châm bảo đảm cuộc sống khỏe mạnh, tăng cường phúc lợi cho mọi người, mọi lứa tuổi, Công ty luôn chủ trương tạo công ăn việc làm ổn định cho lao động Địa phương. Mức lương khởi điểm của CBNV từ Lao động phổ thông đến cấp Chuyên viên đều cao hơn mức lương tối thiểu của Vùng, góp phần đảm bảo đời sống cho người lao động. Tỷ lệ chênh lệch giữa mức thu nhập CBNV của TTC Biên Hòa với mức lương tối thiểu Vùng dao động 50% đến 259% tùy theo vị trí và khu vực.

Mức lương tối thiểu vùng và mức lương khởi điểm của Cán bộ nhân viên TTC Biên Hòa (ĐVT: Triệu đồng)



Lưu ý: Mức thu nhập trên đây chưa bao gồm các khoản phúc lợi dành cho Người lao động.

Nguồn: TTC Biên Hòa

GRI
203

TÁC ĐỘNG KINH TẾ GIÁN TIẾP



CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU

Bên cạnh việc tập trung tối đa hoá lợi nhuận và hoàn thành mục tiêu ĐHCĐ đặt ra, TTC Biên Hòa luôn hướng đến những đóng góp có ích cho Xã hội Cộng đồng.

Không ngừng đóng góp nguồn lực để phát triển cùng cộng đồng và thực hiện các sáng kiến phù hợp, sản xuất và kinh doanh có trách nhiệm, hỗ trợ phát triển kinh tế địa phương.

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

Áp dụng và đảm bảo chính sách hỗ trợ vốn đầu tư, triển khai các chương trình an sinh xã hội.

Đẩy mạnh các hoạt động khuyến nông, tiếp cận với kỹ thuật canh tác mới. Nâng cao cơ giới hóa, đầu tư máy móc thiết bị cho Người nông dân và tạo thị trường dịch vụ cơ giới rộng khắp các VNL.

Đào tạo và nâng cao nhận thức cho Người nông dân thông qua chương trình phổ biến kiến thức và kỹ thuật canh tác tiên tiến.



PHÁT TRIỂN KINH TẾ ĐỊA PHƯƠNG

Hiện tại, Công ty đang tạo ra việc làm cho 6.907 hộ nông dân địa phương, giúp họ ổn định thu nhập và làm giàu từ cây mía. Với tiêu chí luôn đồng hành cùng Người nông dân, trong niên độ 2021-2022, Công ty đã giải ngân gần 943 tỷ đồng cho các chính sách hỗ trợ chi phí và đầu tư kỹ thuật nhằm khuyến khích bà con gắn bó với nghề trồng mía, phát triển ngành Mía Đường Việt Nam bền vững.

Ngoài các chính sách hỗ trợ vốn đầu tư, ổn định giá mua mía, TTC Biên Hòa còn chú trọng đến các công tác thiện nguyện xã hội ở địa phương. Đặc biệt trong niên độ qua, Công ty đã đóng góp hơn 25 tỷ đồng cho các hoạt động thiện nguyện và xã hội, đồng hành cùng Chính phủ trong các hoạt động hỗ trợ chống dịch Covid-19. Bên cạnh đó, các chương trình hoạt động chung tay phát triển cộng đồng, giáo dục và sức khỏe cho các thế hệ tương lai được TTC Biên Hòa đặc biệt chú trọng.

PHÁT TRIỂN NGÀNH MÍA ĐƯỜNG VIỆT NAM XANH VÀ BỀN VỮNG



Tháng 3/2021, Viện Nghiên cứu Nông nghiệp Thành Thành Công được thành lập nhằm thực hiện các nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ vào hoạt động Nông nghiệp, cũng như sản xuất, phục vụ cho mục tiêu phát triển theo hướng xanh và bền vững. Trong thời gian qua, Viện đã tiến hành nghiên cứu các mẫu đất tại tất cả các vùng nguyên liệu nhằm đưa ra công thức bón phân hợp lý và phát triển công nghệ sản xuất mía Stump bấu, phục vụ cho sản xuất giống, đạt kết quả năng suất được cải thiện, cao hơn 30% so với sản xuất thông thường. Ngoài ra, các biện pháp quản lý dịch hại ít gây tác động tiêu cực tới môi trường và sức khỏe con người, cũng được Viện chú trọng nghiên cứu và ứng dụng, đặc biệt là sử dụng thiên địch như ong mắt đỏ đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Kế hoạch thả ong mắt đỏ trên 500 ha đã hoàn thành và vượt chỉ tiêu đạt 1.084 ha mía canh tác. Ngoài ra các mô hình khuyến nông cho từng đơn vị thành viên được thực hiện nhằm đưa ra phương pháp



6.907
VIỆC LÀM CHO HỘ NÔNG DÂN
ĐỊA PHƯƠNG



943 TỶ ĐỒNG
CHO CÁC CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ
CHI PHÍ VÀ ĐẦU TƯ KỸ THUẬT



25 TỶ ĐỒNG
CHO CÁC HOẠT ĐỘNG
THIỆN NGUYỆN VÀ XÃ HỘI

canh tác kỹ thuật thâm canh phù hợp nhằm nâng cao năng suất chữ đường.

Không chỉ tiên phong trong lĩnh vực nghiên cứu, TTC Biên Hòa còn chú trọng nâng cao nhận thức và tư duy về sản xuất Nông nghiệp cho Người nông dân nhằm nâng cao năng suất, cải tiến kỹ thuật canh tác theo hướng hiện đại hoá và góp phần xây dựng ngành Nông nghiệp bền vững. Niên độ vừa qua, TTC Biên Hòa đã tổ chức nhiều chương trình hội thảo, trong đó chương trình tiêu biểu như "Mở lối doanh nông" tạo được nhiều sự thu hút và chú ý trên các kênh truyền thông, báo chí. Bên cạnh đó, TTC Biên Hòa còn tổ chức các buổi gặp gỡ, trao đổi với 2 Hội nông dân cấp Huyện với gần 20 đối tác tiềm năng, tổ chức các chuyến khảo sát, tham quan vùng nguyên liệu Tây Ninh và Kratie cho 12 đối tác. Qua đó, TTC Biên Hòa luôn đồng hành cùng Doanh nông trong việc trau dồi kiến thức, kinh nghiệm về kỹ thuật canh tác, giúp bà con nông dân vững tâm và gắn bó với nghề mía.



GRI
206

HÀNH VI CẢN TRỞ CẠNH TRANH

CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU

TTC Biên Hòa điều hành và phát triển Công ty dựa trên tinh thần thượng tôn pháp luật, cạnh tranh công bằng và minh bạch với các Bên liên quan.

Xây dựng uy tín doanh nghiệp dựa trên chất lượng sản phẩm, bình đẳng với các đối tác và cam kết thực hiện đủ quyền và nghĩa vụ với Khách hàng, củng cố cho sự phát triển bền vững của Công ty.

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

- Tuyệt đối không vi phạm độc quyền bất hợp pháp, chống độc quyền và cản trở cạnh tranh.
- Cam kết bảo mật thông tin và quyền riêng tư của Khách hàng.
- Xây dựng chiến lược quảng cáo và khuyến mại cạnh tranh lành mạnh.
- Không có vi phạm về công bố nhãn hiệu, thông tin sản phẩm.

GRI 206-1

CÁC CHẾ TÀI ĐỐI VỚI HÀNH VI CẢN TRỞ CẠNH TRANH, THỰC HÀNH ĐỘC QUYỀN VÀ CHỐNG ĐỘC QUYỀN

TTC Biên Hòa đã thiết kế và vận hành bộ Quy chế ứng xử phù hợp với hiện trạng hoạt động đặc thù của Công ty, và áp dụng bộ Quy chế ứng xử cho toàn hệ thống Công ty, nhằm mục đích xây dựng và hình thành văn hóa tuân thủ pháp luật, chuẩn mực đạo đức, cạnh tranh công bằng và bảo vệ quyền và lợi ích của Khách hàng, Đối tác và các Bên liên quan. Bên cạnh đó, Công ty cam kết tuân thủ các quy định pháp luật về cạnh tranh thương mại, và chưa phát sinh vi phạm trong niên độ 2021-2022.



FAIR CHOICE
Tiêu chuẩn Thương mại
Công bằng và Xã hội



FAIR TRADE
Thương mại công bằng

GRI
207

THUẾ

CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU

TTC Biên Hòa luôn chấp hành nghĩa vụ Thuế theo đúng quy định của pháp luật một cách đầy đủ, trên tinh thần tự nguyện và chủ động, tuân thủ các quy định luật về Thuế tại địa phương và các nước Sở tại nơi Công ty hoạt động.

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

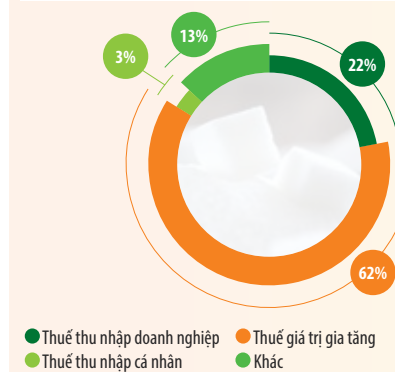
- Hợp tác với các Bên tư vấn độc lập, Cơ quan quản lý thuế nhằm cập nhật các quy định thuế thay đổi, xác định nghĩa vụ và đảm bảo ngăn ngừa các rủi ro pháp lý phát sinh.
- Nhận diện, phân tích, đánh giá rủi ro liên quan đến chính sách thuế không rõ ràng và đưa ra các biện pháp phòng ngừa.
- Công khai các khoản Thuế phải nộp tại BCTC và BCTN của Công ty một cách minh bạch.

GRI 207-3

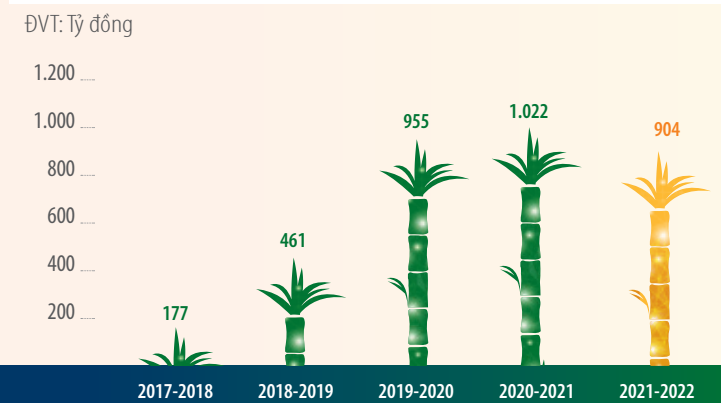
SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN VÀ QUẢN LÝ CÁC MỐI QUAN TÂM LIÊN QUAN ĐẾN THUẾ

TTC Biên Hòa nỗ lực hướng đến phát triển bền vững và hài hòa lợi ích các Bên liên quan, mỗi Bên liên quan đều đóng vai trò như một mắt xích quan trọng trong sự tồn tại, uy tín và phát triển của Công ty. Theo đó, nghĩa vụ Thuế đối với các Bên liên quan cũng được Công ty xem trọng, và luôn cam kết tuân thủ đầy đủ các nghĩa vụ Thuế với CBNV, Cộng đồng địa phương nơi Công ty hoạt động và các Bên liên quan khác, ... một cách minh bạch và đúng thời hạn. Bên cạnh đó, TTC Biên Hòa thường xuyên tham gia các chương trình đào tạo của Cơ quan Thuế, nâng cao kiến thức về chính sách thuế hiện hành.

Cơ cấu ngân sách TTC Biên Hòa đóng góp vào ngân sách quốc gia Niên độ 2021-2022



TTC Biên Hòa đóng góp vào ngân sách quốc gia qua các niên độ



Nguồn: TTC Biên Hòa



GRI 301

VẬT LIỆU

CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU

Đặc thù của TTC Biên Hòa là sản xuất sản phẩm Đường và Cạnh Đường - Sau Đường vì vậy nhu cầu về Mía và Đường thô nguyên liệu rất cao và liên tục. Do đó, quản trị và quản lý hiệu quả Nguyên vật liệu đầu vào sẽ đảm bảo được năng suất sản xuất và chất lượng sản phẩm, hạn chế tối đa sự gián đoạn trong sản xuất, qua đó giúp kiểm soát được giá thành.

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

TTC Biên Hòa xây dựng phần mềm Smartlab để quản lý Nguyên vật liệu đầu vào. Đây là kênh thông tin trực tuyến sản xuất hiệu quả, cho phép người truy cập dữ liệu ở bất cứ nơi đâu giúp cho việc giám sát và điều hành sản xuất thuận tiện và suôn sẻ. Ban lãnh đạo được tiếp cận thông tin về tình hình Nguyên vật liệu thường xuyên thông qua:

- Báo cáo hàng ngày
- Hợp sản xuất ở nhà máy hàng tuần
- Hợp điều độ kế hoạch sản xuất phạm vi Tổng Công ty được tổ chức hàng tháng nhằm tối ưu hóa tồn kho Nguyên vật liệu, năng lực sản xuất và nhất là đảm bảo tính kịp thời cung cấp Nguyên liệu đầu vào cho quá trình sản xuất.

GRI 301-1

VẬT LIỆU ĐƯỢC SỬ DỤNG THEO TRỌNG LƯỢNG HOẶC KHỐI LƯỢNG



Đối với ngành Mía Đường, nguyên vật liệu quan trọng nhất chính là Mía và Đường thô, đây là hai nguyên liệu chính để sản xuất ra các sản phẩm Đường. TTC Biên Hòa là một trong những doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh các sản phẩm Đường hàng đầu Việt Nam, ngoài năng lực ép mía và sản xuất Đường từ mía, TTC Biên Hòa còn là một trong số ít doanh nghiệp Đường có nhiều nhà máy có khả năng luyện Đường thô giúp kéo dài thời gian luyện Đường ngoài vụ, tối ưu năng lực hoạt động nhà máy.



TTC BIÊN HÒA HIỆN ĐANG SỞ HỮU 10 NHÀ MÁY

TỔNG CÔNG SUẤT ÉP MÍA LÀ 41.000 TẤN MÍA/NGÀY

TỔNG CÔNG SUẤT SẢN XUẤT 4.690 TẤN ĐƯỜNG/NGÀY

TỔNG DIỆN TÍCH VNL 68.000 HA

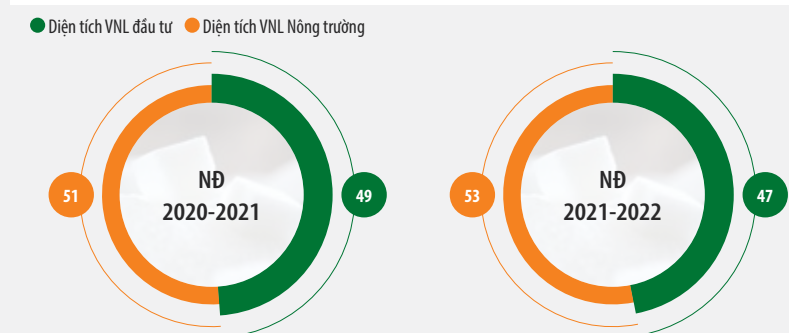
THỊ PHẦN NỘI ĐỊA 46%

MÍA NGUYÊN LIỆU

TTC Biên Hòa hiện đang sở hữu 10 nhà máy với tổng công suất ép mía là 41.000 tấn mía/ngày và tổng công suất sản xuất là 4.690 tấn Đường/ngày, các yếu tố đó là điều kiện để TTC Biên Hòa tự tin mở rộng VNL của mình và tự chủ tốt hơn nguồn nguyên liệu đầu vào, trong niên độ (ND) 2021-2022, sau khi sở hữu thành công hơn 1.200 ha VNL tại Tully, Úc, TTC Biên Hòa đã nâng tổng diện tích VNL bao gồm VNL đầu tư và VNL nông trường lên gần 68.000 ha.

Cơ cấu diện tích VNL đầu tư và VNL Nông trường thuộc sở hữu của Công ty qua 2 vụ trồng có nhiều sự thay đổi thể hiện rõ quan điểm phát triển của TTC Biên Hòa, theo đó, Công ty định hướng sẽ chủ động hơn trong việc sử dụng VNL khi giảm dần tỷ lệ phụ thuộc trên VNL đầu tư và tăng tỷ lệ diện tích VNL nông trường nhằm gia tăng hiệu quả hoạt động, cũng như chủ động trong việc sử dụng đất.

Cơ cấu vùng nguyên liệu 2 niên độ gần nhất của TTC Biên Hòa (%)



Nguồn: TTC Biên Hòa

ĐƯỜNG THÔ

Niên độ 2021-2022 là năm thứ 3 liên tiếp sản lượng tiêu thụ của TTC Biên Hòa đạt trên 1 triệu tấn Đường, giữ vững thị phần nội địa 46%, ngoài ra kênh Tiêu dùng B2C tăng 10% so với ND trước và kênh SME tăng trưởng 22% so với cùng kỳ năm trước. Vì vậy, để đáp ứng nhu cầu cung ứng của thị phần nội địa và cả nước ngoài, Công ty đã linh hoạt luyện thêm Đường thô ngoài vụ. Trong số 10 nhà máy luyện Đường mà TTC Biên Hòa đang sở hữu, có 4 Nhà máy có khả năng sản xuất Đường thô, trong đó là 3 Trung tâm luyện Đường thô lớn là Biên Hòa - Ninh Hòa, Biên Hòa - Đồng Nai và TTCS. Biên Hòa - Đồng Nai là nhà máy Đường duy nhất có khả năng luyện quanh năm với công suất 400 tấn Đường/ngày, nhờ đó Công ty có thể tự chủ tốt hơn về nguyên liệu đầu vào, tăng thời gian chế luyện cũng như năng suất hoạt động của máy móc. Một phần lớn trong lượng Đường thô này được chế luyện từ nguồn Mía nguyên liệu. Vì vậy, bên cạnh việc nâng cao năng lực sản xuất, Công ty vẫn luôn nỗ lực thực hiện cam kết gắn bó với Người nông dân, thể hiện trách nhiệm xã hội trong dài hạn của Công ty tại các địa phương mà TTC Biên Hòa có VNL.

GRI 301-2

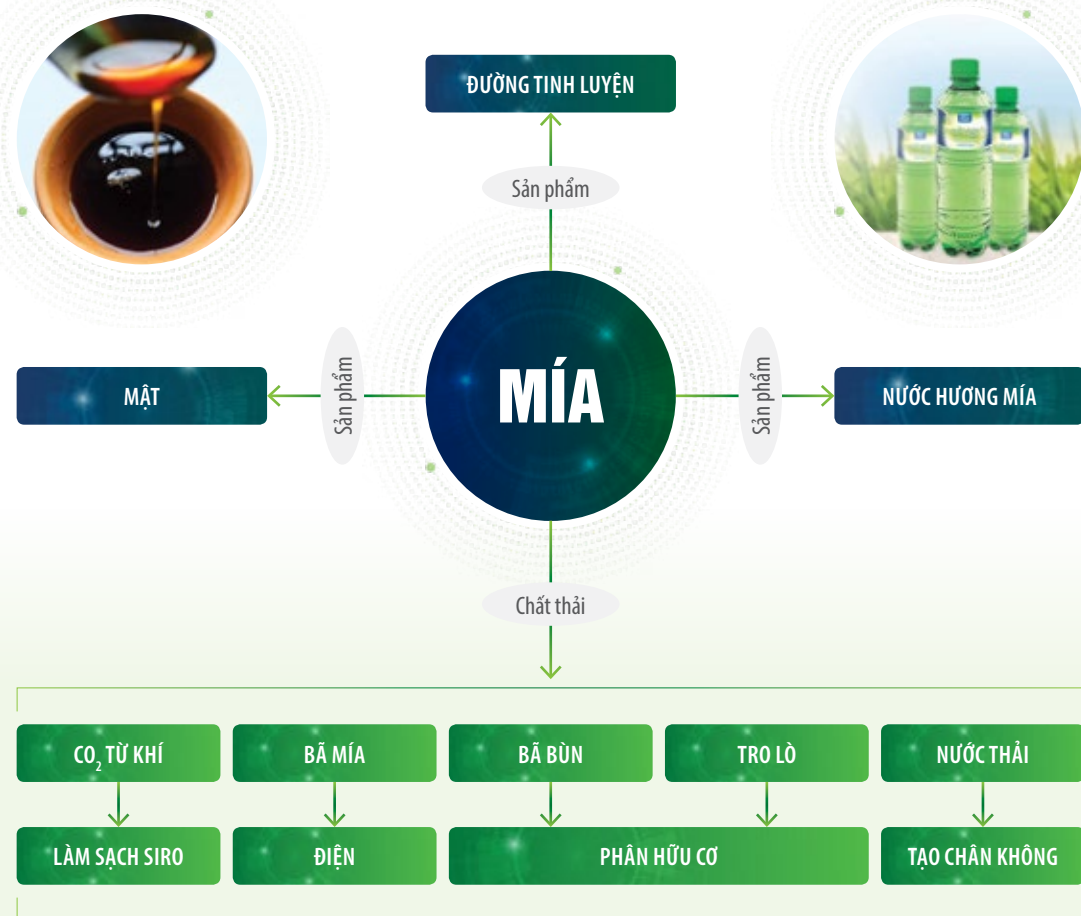
VẬT LIỆU TÁI CHẾ ĐÃ ĐƯỢC SỬ DỤNG

Mía là cây đa dụng từ thân đến ngọn, ngoài sản phẩm chính là Đường thì giá trị cây mía gia tăng không nhỏ khi các phụ phẩm sau khi sản xuất Đường được tái sử dụng như:

- Mật rỉ để chế biến thức ăn chăn nuôi, cồn ethanol,...
- Bã mía dùng làm nguyên liệu đốt khi luyện Đường, trong quá trình đốt tiếp tục sinh ra điện phục vụ lại cho hoạt động của nhà máy,...
- Ngọn lá mía và tro lò, bã bùn từ các hoạt động sản xuất cũng được giữ lại dùng làm phân vi sinh bón lại cho cây mía,...

Vòng kinh tế tuần hoàn ấy được TTC Biên Hòa khai thác triệt để bằng cách mạnh mẽ đầu tư nhiều dự án quan trọng để gia tăng tỷ trọng các sản phẩm Cận Đường - Sau Đường, đa dạng hoá chuỗi giá trị sản phẩm từ cây mía, giá trị thu được có thể gấp 3-4 lần so với chính phẩm là Đường và đặc biệt là góp phần bảo vệ môi trường xung quanh.

MÔ HÌNH KINH TẾ TUẦN HOÀN TÁI SỬ DỤNG NGUYÊN VẬT LIỆU TRONG QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT ĐƯỜNG TẠI TTC BIÊN HÒA



Nguồn: TTC Biên Hòa

CÁC SẢN PHẨM ĐƯỢC SẢN XUẤT TỪ PHỤ PHẨM CỦA TTC BIÊN HÒA ĐẾN NIÊN ĐỘ 2021-2022



NƯỚC CẮT TỪ ĐƯỜNG MÍA

Nước uống Miaqua là sản phẩm được sản xuất đặc biệt, được chiết xuất trong quá trình ngưng tụ và chưng cất Đường mía, vì thế giữ được trọn vẹn hương Mía dịu ngọt.

Kết quả trong niên độ 2021-2022:

Niên độ 2021-2022, Công ty đã sản xuất **~1,6 triệu lít nước tinh khiết Miaqua** từ quá trình bốc hơi nước mía trong quá trình luyện Đường



BÃ MÍA

Bã mía là sản phẩm phụ được thải ra trong quá trình sản xuất Đường, sau khi cây mía đã bị ép kiệt nước mía. Đây là nguồn nhiên liệu đốt cung cấp nhiệt cho lò hơi và có thể nghiền cứu để tận dụng sản xuất ra nấm, làm giấy, phân bón hữu cơ, thức ăn gia súc...

Kết quả trong niên độ 2021-2022:

Niên độ 2021-2022, Công ty đã thu hồi về hơn **1 triệu tấn Bã Mía** để đưa vào tái sản xuất, giảm thiểu tối đa chất thải ra môi trường.



ĐIỆN THƯƠNG PHẨM

Nhằm tối đa hóa chuỗi giá trị cây Mía, lượng bã mía sau khi thải ra chủ yếu được thu gom đưa về lò hơi. Tại đây, bã mía sẽ được đốt tạo ra nguồn nhiệt lượng phục vụ cho việc sản xuất Đường, phát điện dùng cho nhà máy hoặc bán lên lưới điện quốc gia.

Kết quả trong niên độ 2021-2022:

Niên độ 2021-2022, tổng sản lượng Điện thương phẩm của Công ty đạt **~103 triệu Mwh**.



MẬT RỈ

Mật rỉ là một phụ phẩm của ngành sản xuất Đường. Quá trình sản xuất sẽ tạo ra các tinh thể Đường và mật mía. Các tinh thể Đường được tách ra và phần mật mía tiếp tục được cô đặc. Sau khoảng 3 lần cô đặc, hầu như không thể tạo thêm các tinh thể Đường bằng các biện pháp thông thường, chất lỏng còn lại chính là mật rỉ.

Kết quả trong niên độ 2021-2022:

Tỷ lệ Mật rỉ/Tấn Mía của ND 2021-2022 vẫn duy trì ở mức tốt, xấp xỉ so với ND trước, góp phần tăng hiệu suất thu hồi Đường tốt hơn.



NƯỚC MÀU

Nước màu Bếp Xưa được sản xuất với nguồn nguyên liệu là mật mía trích ly từ dây chuyền sản xuất Đường, thông qua quá trình cô đặc, ổn định. Sản phẩm giúp gia tăng giá trị của cây mía và phục vụ nhu cầu mới của người tiêu dùng.

Kết quả trong niên độ 2021-2022:

Niên độ 2021-2022, Công ty ghi nhận đã sản xuất và tiêu thụ thành công hơn **371.000 chai nước màu** tăng hơn 92% so với ND trước và sẽ tiếp tục tăng số lượng trong thời gian tới.



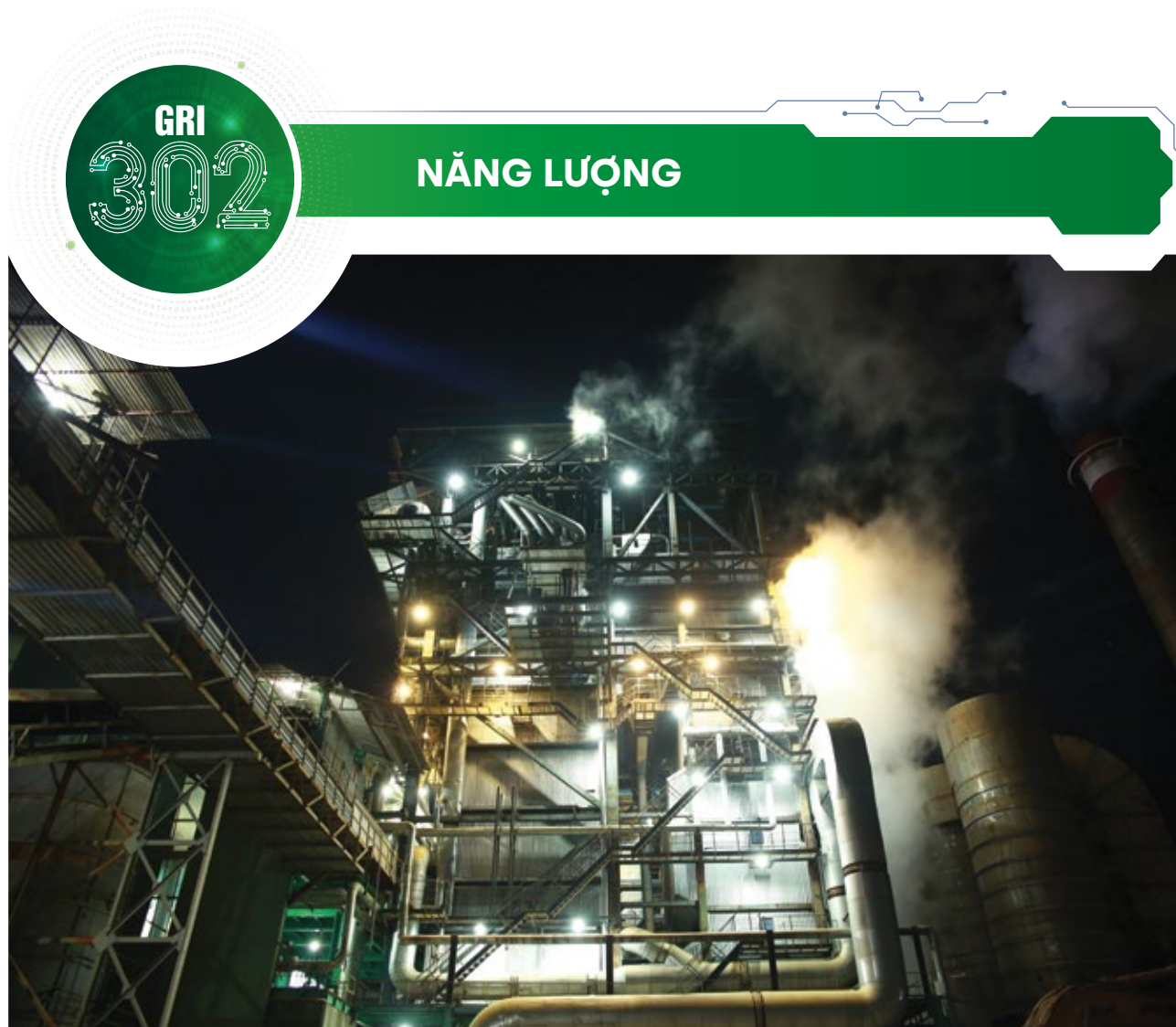
PHÂN HỮU CƠ

Phân hữu cơ vi sinh được sản xuất từ phế phẩm sản xuất Đường (tro lò, bã bùn luyện, bã bùn thô), ứng dụng công nghệ vi sinh để chuyển hóa các thành phần hữu cơ có trong bùn Mía thành mùn do vi sinh vật trong chế phẩm Trichoderma thực hiện. Sản phẩm được bổ sung vi lượng (Bo, Mg, Zn...) nhằm tăng chất lượng phục vụ cây trồng.

Kết quả trong niên độ 2021-2022:

Niên độ 2021-2022, Công ty ghi nhận đã sản xuất và tiêu thụ thành công được **~ 31.000 tấn phân**, tăng gần 107% so với ND trước, với chất lượng vượt yêu cầu để ra.

Nguồn: TTC Biên Hòa



GRI
302

NĂNG LƯỢNG

CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU

Việc kiểm soát hiệu quả nguồn Năng lượng sử dụng là vấn đề rất cần được các doanh nghiệp chú ý quan tâm bởi những tác động của nó đang tỷ lệ thuận với tốc độ phát triển kinh tế, thực trạng thiếu nguồn tài nguyên thiên nhiên đang ở mức báo động đỏ và tỷ lệ nghịch với biến đổi khí hậu. Hiểu được vấn đề này, TTC Biên Hòa luôn chú trọng lựa chọn những Nguyên liệu đốt thông minh, hiệu quả, an toàn nhằm giảm thiểu cường độ phát thải nhà kính và các tác động đến môi trường.

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

TTC Biên Hòa bắt đầu triển khai quản lý các vấn đề Năng lượng thông qua hệ thống Phần mềm tích hợp Oracle Cloud ERP từ ND 2019-2020 để quản lý sản lượng và giá thành năng lượng Công ty tự sản xuất, tự tiêu thụ và hòa lưới điện quốc gia. Theo đó, BLĐ được tiếp cận thường xuyên các báo cáo sử dụng Năng lượng theo định kỳ (hàng ngày, tuần, tháng, vụ mùa,...) và các cuộc họp trực tiếp (hàng tuần, tháng, quý,...). Phòng Kỹ thuật Công nghệ sẽ định kỳ kiểm tra, đánh giá số liệu thực hiện của ND trước và đưa ra các phương pháp cải tiến dựa theo từng mùa vụ và nhu cầu sản xuất thực tế của ND.

GRI 302-1

NĂNG LƯỢNG TIÊU HAO TRONG TỔ CHỨC

Thị phần của Công ty ngày càng phát triển, hoạt động sản xuất kinh doanh để đáp ứng nhu cầu của thị trường vì thế gia tăng, Công ty cần nhiều nguồn năng lượng đa dạng để phục vụ cho hoạt động sản xuất, ND 2021-2022 là năm thứ 3 liên tiếp sản lượng tiêu thụ của TTC Biên Hòa đạt trên 1 triệu tấn Đường vì thế tổng lượng tiêu thụ Năng lượng của Công ty cũng tăng tương ứng 22% so với ND trước. Tuy nhiên Công ty ưu tiên sử dụng nguồn năng lượng tự nhiên và tái tạo ít ảnh hưởng môi trường, cụ thể Tổng tiêu thụ

Năng lượng từ việc sử dụng nhiên liệu có nguồn gốc không tái tạo giảm 14%, và Tổng tiêu thụ Năng lượng từ các nguồn khác như điện sinh khối có nguồn gốc tái tạo như bã mía, mùn cưa, vỏ trấu,... và Tổng tiêu thụ Năng lượng do tổ chức tạo ra để dùng (bao gồm Năng lượng mặt trời, ...) tăng lần lượt 2% và 3% so với cùng kỳ. Đáng chú ý Tổng tiêu thụ Năng lượng tổ chức bán ra của Công ty tăng 8% so với ND trước, dù Công ty đã ưu tiên sử dụng Năng lượng do tổ chức tạo ra phục vụ cho hoạt động sản xuất, điều này cho thấy tinh thần tiết kiệm, chủ động tạo ra nguồn năng lượng sạch và nỗ lực phát triển Công ty trên cơ sở tiết giảm tiêu hao năng lượng và bảo vệ môi trường xung quanh đã được kiểm soát tốt.

Các nguồn năng lượng đã tiêu thụ		Chênh lệch niên độ 2020-2021/ niên độ 2021-2022 (%)
(1)	Tiêu thụ Năng lượng từ việc sử dụng nhiên liệu có nguồn gốc không tái tạo (dầu mỏ, khí đốt, than đá...)	(14)
(2)	Tiêu thụ Năng lượng điện từ nguồn cấp lưới điện quốc gia	31
(3)	Tiêu thụ Năng lượng từ các nguồn khác như điện sinh khối có nguồn gốc tái tạo như bã mía, mùn cưa, vỏ trấu,...	2
(4)	Tiêu thụ Năng lượng từ các nguồn khác như điện sinh khối có nguồn gốc tái tạo như bã mía, mùn cưa, vỏ trấu,...	3
(5)	Tổng lượng tiêu thụ Năng lượng (1)+ (2) + (3) + (4)	22
(6)	Tổng Năng lượng tổ chức bán ra	8

Nguồn: TTC Biên Hòa

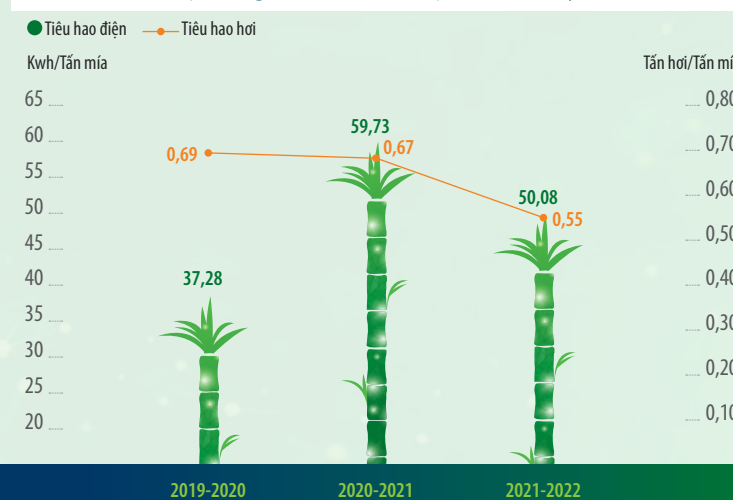
GRI 302-4

GIẢM TIÊU HAO NĂNG LƯỢNG

Hiện tại, TTC Biên Hòa đã đầu tư thực hiện lắp hệ thống các pin năng lượng mặt trời được đặt cố định trên mái của các Nhà máy và văn phòng của TTC Biên Hòa, có tổng cộng 25 trạm điện mặt trời với tổng công suất lắp đặt ~ 21,46 Mwp, Công ty tận dụng tối đa nguồn Năng lượng sạch, đồng thời tiết kiệm chi phí hoạt động. Trong ND 2021-2022, tổng tiêu thụ Năng lượng tổ chức bán ra của Công ty tăng 8% so với ND trước ước tính tăng gần 10 triệu KWh điện, tương đương với số tiền thu về tăng gần 23 tỷ đồng. Mục tiêu trong những ND sắp tới, Công ty sẽ tiếp tục gia tăng tỷ trọng của nguồn Năng lượng này nhằm tiết giảm giá thành sản xuất, gia tăng năng lực cạnh tranh.

mía ND 2021-2022, Công ty sẽ tiếp tục nghiên cứu cải tiến và lắp đặt thêm một số thiết bị trong dây chuyền sản xuất để giảm tiêu thụ hơi ở các nhà máy và tiếp tục giảm xuống trong tương lai. Niên độ 2021-2022 sản lượng tiêu thụ của Công ty tiếp tục ghi nhận tăng đạt trên 1 triệu tấn Đường, nhu cầu sử dụng điện phục vụ sản xuất ngày càng tăng, nhưng với tinh thần tiết kiệm, giảm tiêu hao năng lượng, Công ty đã tiết giảm 16% tiêu hao điện so với ND trước, từ 59,73 Kwh/tấn mía xuống 50,08 Kwh/tấn mía.

Suất tiêu hao Điện năng và tiêu hao hơi tại các Nhà máy TTC Biên Hòa



Nguồn: TTC Biên Hòa



GRI
303

NƯỚC

CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU

Nước là nhu cầu thiết yếu của con người, cho nên chất lượng nguồn nước đóng vai trò quan trọng đối với sức khỏe cộng đồng và môi trường xung quanh. Vì thế, TTC Biên Hòa luôn chú trọng vào việc đảm bảo chất lượng nguồn Nước đầu vào theo nguồn, tuần hoàn, tái sử dụng và Nước thải ra ngoài.

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

Với tiêu chí sử dụng Nước hiệu quả và tiết kiệm, Công ty quản trị vấn đề Nước và Nước thải thông qua việc phân tách riêng biệt các loại Nước theo mục đích sử dụng:

- Nước tạo chân không cho quá trình sản xuất là nguồn Nước mặt (kênh, sông, suối); nước sạch sau hệ thống xử lý nước thải
- Nước sử dụng cho công nghệ là nguồn Nước trích từ mía
- Nước vệ sinh nhà xưởng, thiết bị và tưới cây là nguồn Nước mặt: kênh, sông, suối; nước giếng; nước sạch sau hệ thống xử lý nước thải
- Nước dùng sinh hoạt là nguồn Nước thủy cục, nước giếng

GRI 303-1

LƯỢNG NƯỚC ĐẦU VÀO THEO NGUỒN

TTC Biên Hòa luôn tuân thủ các quy định của luật pháp Việt Nam về việc khai thác nguồn Nước, cũng như áp dụng nhiều biện pháp công nghệ để giảm lượng nước sử dụng. Niên độ 2021-2022 sản lượng mía tăng nên lượng nước cần để sử dụng cho nhà máy và tưới mía cũng tăng so với cùng kỳ. Để thực hiện mục tiêu tối ưu hóa lượng nước sử dụng và đảm bảo an toàn

nguồn nước cho sản phẩm, Công ty đã ban hành Hướng dẫn kiểm soát nguồn Nước để kiểm soát đối với nguồn Nước sử dụng, hệ thống phân phối, lưu trữ và để ra các biện pháp kiểm soát, xử lý khi phát hiện nguồn Nước không đạt yêu cầu sử dụng. Nước tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm yêu cầu đạt quy chuẩn Nước ăn uống theo quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 01-1:2018/BYT. Các thiết bị lọc, thùng chứa, đường ống, van nước tại các phân xưởng sản xuất phải thường xuyên được kiểm tra, vệ sinh và khắc phục ngay nếu có sự cố.

Tổng lượng Nước đầu vào theo nguồn	2020-2021		2021-2022		Chênh lệch
	Lượng nước (m³)	Tỷ lệ	Lượng nước (m³)	Tỷ lệ	Lượng nước (m³)
Nước bề mặt (sông, suối, ao, hồ...)	24.047.234	92.5%	36.955.011	94.9%	12.907.777
Nước ngầm	159.940	0.6%	146.887	0,4%	(13.053)
Nước cấp đô thị	296.403	1.1%	312.557	0,8%	16.154
Nước Thủy lợi	1.505.842	5.8%	1.502.512	3,9%	(3.330)
Tổng cộng	26.009.419	100%	38.916.967	100%	12.907.548
Trong đó:					
Tổng nước tưới mía	23.716.894	91.2%	36.200.754	93%	12.483.860
Tổng nước cho sản xuất	2.292.525	8.8%	2.716.213	7%	423.688

Lưu ý: Số liệu được thu thập từ chỉ số đồng hồ đo lưu lượng hàng tháng tại các Nhà máy của Công ty

Nguồn: TTC Biên Hòa

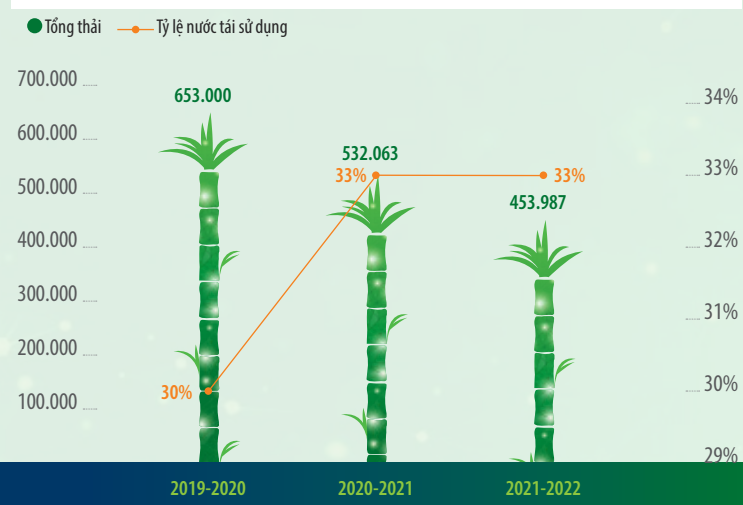
GRI 303-3

TUẦN HOÀN VÀ TÁI SỬ DỤNG NƯỚC

Nước sau khi phục vụ cho hoạt động sản xuất đi qua hệ thống giải nhiệt sẽ có nhiệt độ cao từ 50°C - 52°C, không còn sử dụng được và phải xả bỏ ra ngoài, hệ thống phải tiếp tục lấy nước mua ngoài từ kênh dẫn nước để cung cấp bù vào hoạt động giải nhiệt. Để tiết kiệm nước, tái sử dụng lượng nước từ hệ thống giải nhiệt, Công ty đã đầu tư hệ thống Tháp làm lạnh, nhằm làm mát nguồn nước có nhiệt độ cao xuống còn khoảng 35°C - 38°C, mục đích là để tuần hoàn nước sử dụng sau quá trình giải nhiệt để cắt giảm lượng nước mua ngoài, tiết kiệm chi phí. Theo đánh giá chung, việc sử dụng hệ thống này giúp Công ty tiết kiệm chi phí mua nước từ các đơn vị bên ngoài khoảng 73%.

Trong ngành nông nghiệp, ngoài việc sử dụng nhiều nước, còn đòi hỏi cao về chất lượng nguồn nước. Việc TTC Biên Hòa tái sử dụng nước thải đã qua xử lý theo đúng quy định, sử dụng một nguồn cấp nước thay thế các nguồn nước tự nhiên thể hiện tinh thần tiết giảm tiêu hao tài nguyên, bảo vệ môi trường. Niên độ 2021-2022, Công ty tiếp tục ghi nhận 33% lượng nước tái sử dụng đạt chất lượng và tổng lượng nước thải được cải thiện dần qua các niên độ.

Tỷ lệ nước tái sử dụng tại các Nhà máy TTC Biên Hòa



Nguồn: TTC Biên Hòa

**GRI
305**

PHÁT THẢI



CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU

TTC Biên Hòa là Doanh nghiệp sản xuất nên trách nhiệm trong việc tạo nên hiệu ứng nhà kính thể hiện rõ nhất qua vấn đề Phát thải. Công ty hiện nay đang kiểm soát chặt chẽ việc Phát thải để đảm bảo một quy trình sản xuất thân thiện với môi trường và cộng đồng. Phần lớn Phát thải phát sinh trong quá trình sản xuất đã được Công ty tận dụng và phát triển thông qua những dự án thiết thực về sử dụng nhiên liệu sạch và hạn chế khí thải độc hại cũng như các quy định nội bộ về an toàn môi trường.

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

Hiện tại Công ty quản lý dữ liệu quan trắc khí thải Lò hơi tự động, liên tục trên phần mềm trực tuyến. Các Nhà máy Đường của Công ty đều được xây dựng hệ thống xử lý khí thải, đạt yêu cầu của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ theo Quy chuẩn Việt Nam 19:2009/BTNMT và các quy định khác theo Luật Môi trường. Đồng thời, nhằm giám sát chất lượng khí thải, các Nhà máy được trang bị hệ thống quan trắc khí thải theo đúng quy định của Thông tư 10/2021/TT-BTNMT Quy định về kỹ thuật quan trắc môi trường và quản lý thông tin, dữ liệu quan trắc chất lượng môi trường. Dữ liệu quan trắc được gửi trực tiếp đến Sở Tài nguyên Môi trường của từng địa phương. Trong ND 2021-2022, Công ty đã quản lý tốt phát thải trong quá trình sản xuất, không có vi phạm nào được phát hiện trong năm.

GRI 305-1

PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH TRỰC TIẾP



Hầu hết lò hơi của các Nhà máy chủ yếu sử dụng nhiên liệu Sinh khối chủ yếu là Bã mía, Biomass, thay cho Than đá, nhờ vậy hạn chế được đáng kể Phát thải nhà kính. Mặt khác, công nghệ sản xuất Đường tinh luyện của Công ty áp dụng công nghệ Cacbonat hóa, nghĩa là sử dụng CO₂ và vôi trong quy trình sản xuất nhằm loại bỏ tạp chất. Do đó, lượng khí CO₂ sinh ra trong quá trình đốt lò hơi sẽ được trích thu về và tái sử dụng vào sản xuất. Ước tính tỷ lệ trích thu này khoảng 9-12% tổng lượng khói phát thải ra ngoài môi trường.

**GRI
306**

NƯỚC THẢI VÀ CHẤT THẢI



CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU

Là một doanh nghiệp sản xuất, TTC Biên Hòa luôn ý thức cao vấn đề bảo vệ môi trường thông qua hành động thiết thực Công ty có chủ trương tái sử dụng chất thải phát sinh trong quá trình sản xuất tạo ra để bảo vệ môi trường, gia tăng giá trị và giảm giá thành sản phẩm. Đồng thời, quản lý Nước thải và Chất thải trên cơ sở tổng Nước thải theo chất lượng, địa điểm thải và tổng lượng Chất thải theo loại và phương pháp xử lý.

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

TTC Biên Hòa đề ra các KPI về quản lý chất thải và thực hiện đánh giá nội bộ 1 lần/năm. Trong ND vừa qua, không có vi phạm nào về việc quản lý Chất thải và Nước thải được phát hiện. Công ty quản lý Nước thải và Chất thải theo các Quy chuẩn sau:

- Đối với Nước thải: Hệ thống vận hành xử lý Nước thải đạt theo yêu cầu pháp luật hiện hành theo Quy chuẩn Việt Nam 40:2011/BTNMT.
- Đối với Chất thải: Công ty quản trị vấn đề Chất thải thông qua hệ thống Quản lý Môi trường ISO 14001: 2015, đảm bảo Chất thải khi đưa vào môi trường phải đạt quy chuẩn môi trường đã cam kết.

CHỦ ĐỀ MÔI TRƯỜNG

GRI 306-1

TỔNG NƯỚC THẢI THEO CHẤT LƯỢNG VÀ ĐỊA ĐIỂM THẢI

Hệ thống xử lý nước thải tại TTC Biên Hòa được xử lý và vận hành phù hợp tiêu chuẩn QCVN 40:2011/BTNMT luôn luôn đạt yêu cầu chất lượng của pháp luật. Nước thải sau khi đi qua hệ thống xử lý được tái sử dụng cho mục đích sản xuất và tưới mía, giúp tiết kiệm chi phí cho Công ty và góp phần bảo vệ tài nguyên nước.

Tổng lượng Nước thải theo chất lượng và địa điểm tiếp nhận Nước thải niên độ 2021-2022

Địa điểm xả thải		Lượng nước thải (m³)			Phương pháp xử lý	Chất lượng nước thải đầu ra	Nước thải sử dụng lại bởi tổ chức khác
Nhà máy	Vị trí	NĐ 2020-2021	NĐ 2021-2022	Chênh lệch 2020-2021/2021-2022 (%)			
TTCS Gia Lai	Gia Lai	28.876	26.860	(7)	Phương pháp sinh học kết hợp hóa lý	Cột B, QCVN 40:2011/BTNMT	• Tái sử dụng Nước thải sau xử lý cho hệ thống Nước tạo chân không trong Nhà máy • Nhà máy tái sử dụng
Biên Hòa - Ninh Hòa	Khánh Hòa	216.933	154.374	(29)		Cột B, QCVN 40:2011/BTNMT	
Biên Hòa - Phan Rang	Ninh Thuận	9.049	12.363	37		Cột A, QCVN 40:2011/BTNMT	
TTCS	Tây Ninh	166.714	136.019	(18)		Cột A, QCVN 40:2011/BTNMT	
Biên Hòa - Đồng Nai	Đồng Nai	93.077	89.985	(3)		Cột A, QCVN 40:2011/BTNMT	
TTC-Attapeu	Lào	17.387	34.386	98		Cột B, QCVN 40:2011/BTNMT	

Lưu ý: Lưu lượng Nước thải được lấy thông qua chỉ số đồng hồ đo lưu lượng Nước thải vào và ra của Hệ thống xử lý Nước thải.

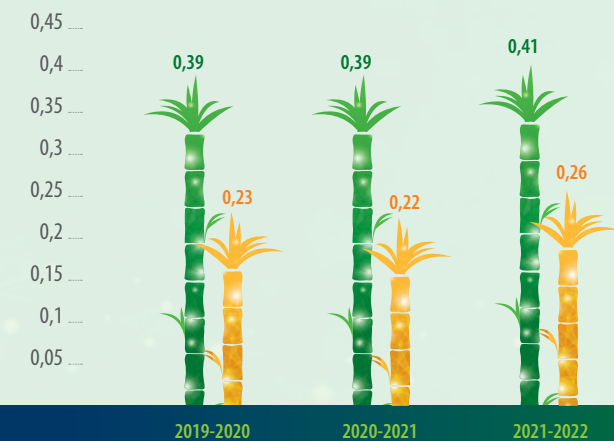
Nguồn: TTC Biên Hòa

COD hay nhu cầu oxy hóa học (Chemical Oxygen Demand) là lượng oxy cần thiết để oxy hóa toàn bộ các chất hữu cơ có trong nước thải, chỉ số COD được sử dụng rộng rãi để đo gián tiếp khối lượng các hợp chất hữu cơ có trong nước. Lượng COD phát thải thấp sẽ giúp hệ thống xử lý nước thải xử lý dễ dàng hơn, ít tốn hóa chất hơn. Trong ba ND gần nhất, chỉ số COD thực hiện đều thấp

hơn đáng kể so với kế hoạch nhờ những nỗ lực kiểm soát tại từng Nhà máy, việc này không chỉ giảm tác động tới môi trường mà còn góp phần vào giảm chi phí sản xuất. Niên độ 2021-2022, lượng COD phát thải chỉ ở mức 0,26 kg/tấn mía, giảm gần 37% so với kế hoạch.

Lượng COD phát thải (ĐVT: Kg/Tấn mía)

● Kế hoạch ● Thực hiện



Nguồn: TTC Biên Hòa



GRI 306-2

TỔNG LƯỢNG CHẤT THẢI THEO LOẠI VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ

Bã mía sẽ được tận dụng triệt để làm nguyên liệu đốt lò hơi, cấp hơi và điện cho hoạt động sản xuất của Nhà máy và hòa bán vào lưới điện quốc gia, mang về nguồn lợi nhuận cho Công ty. Lò hơi sử dụng nguyên liệu Sinh khối từ Bã mía giúp giảm thiểu phát sinh khí CO₂ và các khí khác gây hại Môi trường. Ngoài ra, khí CO₂ từ lò hơi, qua hệ thống xử lý khí thải được trích thu sử dụng để loại bỏ tạp chất của Đường, vừa tiết

kiệm chi phí, vừa bảo vệ Môi trường. Tro lò, Bã bùn được dùng để cung cấp thêm Men vi sinh, làm Phân bón cải tạo đất Nông trường, tăng độ phì nhiêu của đất, tăng năng suất cho cây mía.

Chất thải trong quá trình sản xuất được phân loại và đưa ra phương pháp xử lý phù hợp, phần lớn chất thải được tái tạo đem Ủ phân làm phân bón, những Chất thải có khả năng nguy hại đến môi trường Công ty chủ động thuê đơn vị chức năng bên ngoài xử lý để đảm bảo chất lượng theo yêu cầu của pháp luật và đặc biệt là không gây ảnh hưởng môi trường.

Phân loại Chất thải theo phương pháp xử lý tại các Nhà máy TTC Biên Hòa (ĐVT: Tấn)

	Niên độ 2020-2021		Niên độ 2021-2022	
	Chất thải nguy hại	Chất thải thông thường	Chất thải nguy hại	Chất thải thông thường
Ủ phân	0	29.122	0	19.349
Đốt (đốt khối lượng lớn)	0	665.586	0	656.680
Thuê đơn vị chức năng xử lý	11		31	

Nguồn: TTC Biên Hòa

CHỦ ĐỀ MÔI TRƯỜNG

GRI
307

TUÂN THỦ VỀ MÔI TRƯỜNG,
KINH TẾ, XÃ HỘI

GRI
419



CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU

TTC Biên Hòa hiểu rõ tầm quan trọng của việc tuân thủ các quy định pháp luật ảnh hưởng trực tiếp đến uy tín và thương hiệu Công ty, tất cả các hoạt động của TTC Biên Hòa được quản trị trên tinh thần “thượng tôn pháp luật”. Trong đó, việc tuân thủ các quy định về Môi trường, Kinh tế và Xã hội được tuân thủ trên tinh thần tự nguyện và thực hiện vì trách nhiệm với Cộng đồng, Công ty nỗ lực thực hiện tuân thủ các chuẩn mực cao hơn các quy định hiện hành để hướng Công ty phát triển bền vững góp phần xây dựng Cộng đồng và Xã hội.

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

Mục tiêu quản lý các vấn đề liên quan đến Môi trường - Kinh tế - Xã hội của Công ty là phải đảm bảo tuân thủ luật địa phương và hệ thống Pháp luật Việt Nam và quan trọng là công tác bảo vệ Môi trường, xây dựng văn hóa an toàn trong doanh nghiệp hướng đến môi trường làm việc an toàn không tai nạn, sự cố. Định kỳ, Công ty sẽ thực hiện các báo cáo giám sát cho Cơ quan Chức năng theo đúng quy định:

Báo cáo hàng năm:

- Báo cáo công tác bảo vệ môi trường
- Báo cáo tình hình thực hiện giấy phép khai thác nước mặt
- Báo cáo tình hình thực hiện giấy phép khai thác nước dưới đất
- Báo cáo kiểm soát chất lượng của hệ thống quan trắc nước thải, khí thải tự động, liên tục (RA)
- Báo cáo tổng hợp tình hình hoạt động hóa chất
- Báo cáo tình hình công tác An toàn vệ sinh lao động

Báo cáo 6 tháng:

- Báo cáo tổng hợp tình hình tai nạn lao động
- Báo cáo hoạt động y tế của cơ sở
- Báo cáo công tác Phòng cháy chữa cháy, Cứu nạn cứu hộ



Trong suốt thời gian qua, TTC Biên Hòa luôn lấy chiến lược kinh doanh “xanh” làm nền tảng phát triển, tạo vị thế cạnh tranh của mình và tạo đà cho những tham vọng mở rộng thị trường quốc tế. Hiện Công ty đã và đang tích cực triển khai nhiều giải pháp để hướng tới trở thành một doanh nghiệp “xanh, bền vững, góp phần phát triển kinh tế địa phương, cộng đồng xã hội.

Năm năm liên tiếp TTC Biên Hòa vinh dự có tên trong danh sách “Top 20 Doanh nghiệp niêm yết thuộc Rổ Chỉ số Phát triển bền vững - VNSI” của HOSE, với điểm ESG đạt hơn 90%. Có thể thấy, việc Công ty liên tục nhận nhiều giải thưởng liên quan đến nhiều hạng mục Phát triển bền vững và hoạt động Cộng đồng Xã hội trong nhiều năm liền đã minh chứng cho tinh thần trách nhiệm và những nỗ lực tuân thủ về Môi trường - Kinh tế - Xã hội của TTC Biên Hòa.



DOANH NGHIỆP NIÊM YẾT
THUỘC RỔ CHỈ SỐ PHÁT TRIỂN
BỀN VỮNG - VNSI

HOSE

Định kỳ đánh giá vào tháng 1
và tháng 7 hàng năm



DOANH NGHIỆP
PHÁT TRIỂN KINH TẾ XANH
BỀN VỮNG

HIỆP HỘI THÔNG TIN TƯ VẤN
KINH TẾ THƯƠNG MẠI VIỆT
NAM (VICETA)

Tháng 7/2022



CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU

Để thu hút, giữ chân nhân tài và xây dựng đội ngũ kế thừa bền vững, TTC Biên Hòa đặc biệt chú trọng đến công tác nhân sự thông qua:

- Tạo cơ hội việc làm trong thị trường lao động và các địa phương nơi Công ty hoạt động;
- Tuyển dụng nhân sự, thu hút nhân tài;
- Xây dựng môi trường làm việc thân thiện và chuyên nghiệp;
- Xây dựng chính sách lương thưởng và phúc lợi cạnh tranh cho CBNV;
- Xây dựng chính sách làm việc bình đẳng, công bằng, không phân biệt tôn giáo, quốc tịch, giới tính, khu vực;
- Đảm bảo an toàn sức khỏe lao động cho CBNV;
- Tạo điều kiện cho CBNV được đào tạo, nâng cao kỹ năng và trình độ chuyên môn.

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

Các chính sách được xây dựng trên cơ sở đảm bảo mọi hoạt động nhân sự tuân thủ theo Luật Lao động và các Tiêu chuẩn Lao động quốc tế - ILO. Theo đó:

- Tất cả CBNV tại TTC Biên Hòa đều được ghi nhận đóng góp thông qua hệ thống đánh giá hiệu quả làm việc và khen thưởng theo năng lực;
- Điều chỉnh chính sách Nhân sự nội bộ dưới dạng văn bản lập quy chính thức và liên tục cập nhật theo quy định Pháp luật hiện hành, đảm bảo tối đa lợi ích của Người lao động cũng như sự minh bạch về thông tin;
- Tiếp tục hoàn thiện các chính sách phúc lợi và đào tạo để gia tăng sự hài lòng của CBNV, qua đó giúp Người lao động gắn bó lâu dài cũng như tạo thuận lợi cho Công ty trong việc xây dựng đội ngũ nhân sự kế thừa.

GRI 401-1

SỐ LƯỢNG NHÂN VIÊN TUYỂN DỤNG MỚI VÀ TỶ LỆ THÔI VIỆC

Thị trường lao động ngày càng xuất hiện nhiều biến động và cạnh tranh gay gắt, Người lao động ngày càng có nhiều sự lựa chọn trong việc tìm kiếm môi trường làm việc phù hợp với phúc lợi cạnh tranh hơn. Trước tình hình đó, việc giữ chân và thu hút nhân tài nhằm tối ưu hóa hiệu quả công việc, tránh lãng phí nguồn lực và gia tăng lợi nhuận tiếp tục là phương châm mà Ban Lãnh đạo TTC Biên Hòa hướng đến trong niên độ qua.

Nhằm nỗ lực đạt mục tiêu trẻ hóa lực lượng lao động nhằm xây dựng đội ngũ nhân lực năng động, có trình độ chuyên môn cao và năng lực phù hợp, vốn cũng là mục tiêu phát triển ra thị trường quốc tế của Công ty, TTC Biên Hòa thực hiện tái cấu trúc mạnh mẽ bộ máy nhân sự. Trong niên độ 2021-2022, Công ty tuyển mới 863 lao động, trong đó, tỷ lệ nhân viên dưới 30 tuổi là 435 lao động chiếm 50%, tăng 5% so với niên độ trước. Điều này cho thấy mục tiêu trẻ hóa cơ cấu nguồn nhân lực với trình độ chuyên môn cao của Công ty ngày càng hiện thực hóa.

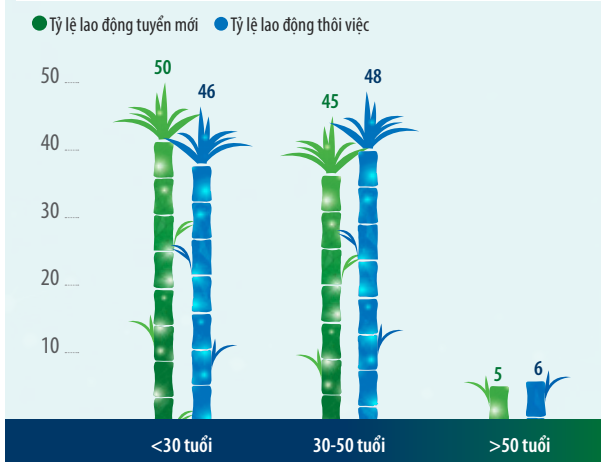
Tổng số lượng lao động tuyển mới theo nhóm tuổi, giới tính và khu vực Niên độ 2021-2022 (ĐVT: Người)

Nhân sự tuyển mới	Số lượng lao động tuyển mới
Tổng số lao động tuyển mới theo độ tuổi	863
< 30 tuổi	435
30-50 tuổi	388
>50 tuổi	40
Tổng số lao động tuyển mới theo giới tính	863
Nữ	245
Nam	618
Tổng số lao động tuyển mới theo khu vực	863
TP.HCM	153
Tây Ninh	71
Đồng Nai	203
Gia Lai	71
Khánh Hòa	14
Bình Phước	11
Khu vực Lào	248
Campuchia	92

Nguồn: TTC Biên Hòa

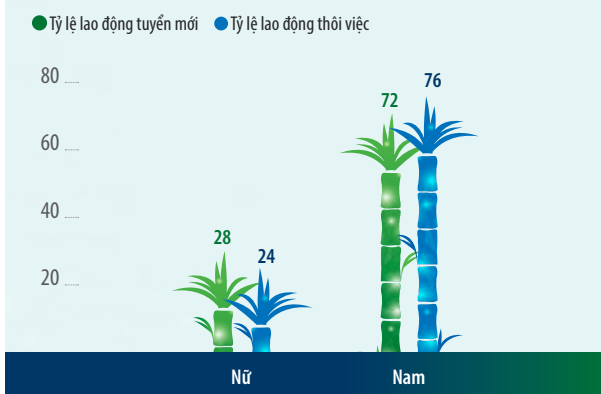


Tỷ lệ lao động Tuyển mới và Thôi việc theo nhóm tuổi Niên độ 2021-2022 (ĐVT: %)



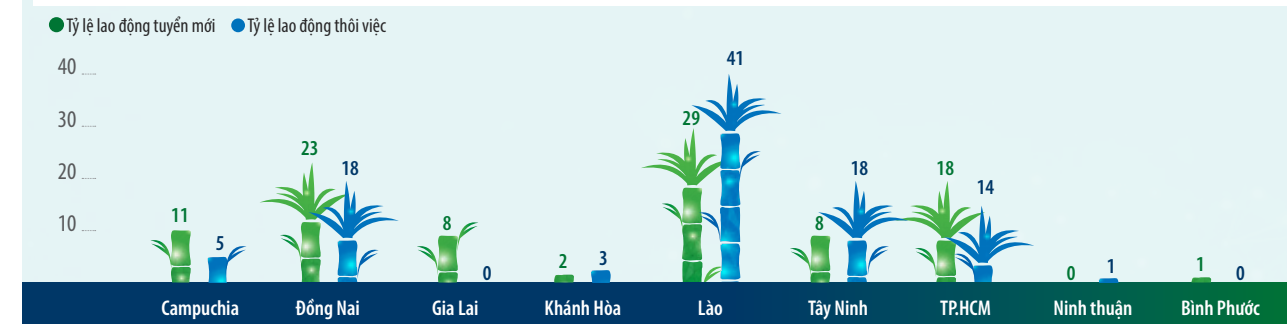
Nguồn: TTC Biên Hòa

Tỷ lệ lao động Tuyển mới và Thôi việc theo giới tính Niên độ 2021-2022 (ĐVT: %)



Nguồn: TTC Biên Hòa

Tỷ lệ lao động Tuyển mới và Thôi việc theo khu vực Niên độ 2021-2022 (ĐVT: %)



Nguồn: TTC Biên Hòa



Ngoài chính sách lương cạnh tranh, đảm bảo nguồn thu nhập cho CBNV, Công ty cũng rất chú trọng trong việc thực hiện các chính sách đãi ngộ, tạo môi trường làm việc thân thiện, chuyên nghiệp và đặc biệt Công ty còn chăm lo đến an toàn sức khỏe của CBNV và người thân trong giai đoạn đại dịch Covid-19 bùng phát. Tổng chi phí phúc lợi cho CBNV Niên độ 2021-2022 đạt gần 198 tỷ đồng, chiếm 1% trên Doanh thu thuần, tăng 41% so với niên độ trước, trong đó tổng chi phí cho các khoản bảo hiểm đạt hơn 40 tỷ đồng.

Phúc lợi cho nhân viên Niên độ 2021-2022

Tên phúc lợi	Toàn thời gian	Hợp đồng/ Bán thời gian	Chi phí (Triệu đồng)	Tỷ lệ (%)
Bảo hiểm Xã hội	X	X	33.184	16,76%
Bảo hiểm Y tế	X	X	5.826	2,94%
Bảo hiểm Thất nghiệp	X	X	542	0,27%
Công đoàn	X	X	3.812	1,93%
Bảo hiểm Tai nạn	X	X	378	0,19%
Bảo hiểm Sức khỏe	X		340	0,17%
Các phúc lợi khác	X	X	152.908	77,24%
Quỹ phòng chống Covid	X	X	990	0,50%
Tổng cộng			197.980	100%

Bên cạnh việc đảm bảo đầy đủ quyền lợi cho CBNV theo đúng quy định của pháp luật khi hoàn thành các chi phí Bảo hiểm bắt buộc, Công ty còn rất chú trọng quan tâm đến các chế độ phúc lợi khác ngoài lương khi tỷ lệ các phúc lợi này chiếm hơn 77% tổng chi phí. Đặc biệt là các chính sách phúc lợi áp dụng trong giai đoạn đại dịch Covid-19 bùng phát, bao gồm các chính sách phúc lợi sau:

1

CHÍNH SÁCH PHÚC LỢI DÀNH CHO NHÂN VIÊN CHÍNH THỨC

- Xe đưa rước cho CBNV làm việc tại các nhà máy;
- Khám sức khỏe định kỳ;
- Gói bảo hiểm Bảo Việt Healthcare - chăm sóc sức khỏe toàn diện cho các cán bộ cấp trung và cấp cao;
- Du lịch nghỉ mát định kỳ;
- Quà tặng các dịp Lễ/Tết và các dịp đặc biệt;
- Các khoản phụ cấp gồm cơm trưa, tăng ca, chi phí điện thoại, phụ cấp độc hại cho CBNV.

2

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC XA XỨ

- Phụ cấp thêm từ 3 - 5 triệu đồng/người;
- Được quyền đưa vợ/chồng, con đến địa phương nơi làm việc để cùng sinh sống: Công ty đài thọ 50% học phí chính quy cho 2 con hợp pháp dưới 18 tuổi tại các trường học trong địa bàn làm việc;
- Được về thăm nhà từ 6 - 9 lần/năm và được Công ty đài thọ chi phí đi lại.

3

CHÍNH SÁCH, PHÚC LỢI ĐỐI VỚI LAO ĐỘNG NỮ

- Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của Pháp luật trong tuyển dụng và sử dụng lao động nữ;
- Chú trọng đến bình đẳng giới trong các vấn đề: Tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, tiền lương, khen thưởng, thăng tiến, trả công, điều kiện lao động, an toàn lao động, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, các chế độ phúc lợi khác về vật chất và tinh thần;
- Chế độ nghỉ thai sản theo luật;
- Bảo đảm việc làm cho lao động nữ sau nghỉ thai sản.

4

THU NHẬP KHÁC

- Lương tháng 13;
- Thưởng hiệu quả công việc cuối năm;
- Thưởng thâm niên.

5

BẢO HIỂM NHÂN THỌ

- Cán bộ quản lý có thâm niên công tác 5 năm trở lên.

6

CHÍNH SÁCH TRONG GIAI ĐOẠN ĐẠI DỊCH COVID-19

CBNV NGƯỜI VIỆT NAM CÔNG TÁC TẠI LÀO VÀ CAMPUCHIA:

- Hỗ trợ thêm 15% tiền lương nhưng không thấp hơn 2.000.000 đồng/tháng;
- Trường hợp dương tính với Covid-19: Thanh toán chi phí phát sinh thực tế, không vượt quá 20.000.000 đồng/người/lần;
- Chi phí cách ly: tối đa 2 lần/năm:
 - Chiều đi: 100% chi phí
 - Chiều về: 70% chi phí

Đặc biệt, người thân CBNV Việt Nam đang làm việc tại Lào và Campuchia (tứ thân phụ mẫu, vợ chồng, con) dương tính với Covid-19, Công ty sẽ có chính sách hỗ trợ phù hợp nhằm động viên tinh thần CBNV yên tâm công tác. Chính sách hỗ trợ sẽ được xem xét cụ thể theo từng đối tượng.

CBNV LÀM VIỆC TRONG NƯỚC:

- Hỗ trợ theo chi phí phát sinh thực tế nhưng không vượt quá 10.000.000 đồng/người/lần. Áp dụng bao gồm hình thức cách ly tại khu cách ly và khách sạn theo quy định của Bộ Y Tế;
- Chính sách thăm bệnh CBNV và người thân dương tính Covid-19:
- **Đối với CBNV:**
 - Bạc 9 trở lên: 1.500.000 đồng/người/lần
 - Bạc còn lại: 500.000 đồng/người/lần
- **Đối với người thân CBNV:** 500.000 đồng/người/lần:
 - Bạc 11 trở lên: người thân bao gồm tứ thân phụ mẫu, vợ chồng, con cái, anh chị em ruột, ông/bà nội ngoại
 - Trường hợp còn lại: người thân gồm tứ thân phụ mẫu, vợ chồng, con cái
- Chi phí hỗ trợ CBNV không may tử vong: 50.000.000 đồng/người.



TTC Biên Hòa luôn tôn trọng và đề cao quyền bình đẳng giới đối với lao động nữ, bên cạnh việc khám sức khỏe định kỳ hàng năm, Công ty còn đảm bảo đầy đủ các chế độ liên quan đến thai sản cho lao động nữ theo đúng quy định của Luật Lao động. Theo đó, Công ty tuyệt đối không sa thải hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động đối với lao động nữ vì lý do kết hôn, có thai, nghỉ thai sản, nuôi con dưới 12 tháng tuổi trừ trường hợp hết thời hạn

Hợp đồng lao động hoặc Công ty chấm dứt hoạt động. Ngoài ra, trong giai đoạn mang thai hoặc nuôi con dưới 12 tháng tuổi, trường hợp nếu lao động nữ đang làm các công việc nặng nhọc sẽ được điều chuyển sang công việc nhẹ hơn và không bị buộc làm thêm giờ.

TTC Biên Hòa luôn có sự quan tâm và đồng hành cùng CBNV nữ trong hành trình làm mẹ:

- **Giai đoạn mang thai:** CBNV nữ được quyền nghỉ khám thai 5 lần/thai kỳ, mỗi lần nghỉ 1 ngày làm việc hoặc 2 ngày đối với những trường hợp người mang thai có bệnh lý không bình thường hoặc ở xa cơ sở y tế;
- **Giai đoạn sinh con:** CBNV nữ sẽ được nghỉ thai sản trong thời gian 6 tháng trước và sau khi sinh con. CBNV nam khi vợ sinh con sẽ được nghỉ việc hưởng chế độ thai sản theo quy định Pháp luật;
- **Giai đoạn chăm con:** CBNV nữ đang trong thời gian nuôi con dưới 12 tháng tuổi sẽ được nghỉ mỗi ngày 1 giờ trong thời gian làm việc mà vẫn hưởng đủ lương.

Trong niên độ 2021-2022, toàn bộ có 32 trường hợp nghỉ và được hưởng chế độ thai sản, trong đó có 31 nhân sự quay trở lại làm việc tại TTC Biên Hòa, 1 nhân sự xin nghỉ vì muốn dành nhiều thời gian chăm sóc con.

GRI
403

AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP



CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU

An toàn sức khỏe nghề nghiệp luôn là một trong những vấn đề được ưu tiên hàng đầu tại TTC Biên Hòa, đây không chỉ là nghĩa vụ của Công ty trong vấn đề đảm bảo sức khỏe của Người lao động mà còn đem lại lợi ích kinh tế khi góp phần gia tăng hiệu quả sản xuất, năng suất Người lao động, giảm các chi phí khám chữa bệnh và chi phí thiệt hại do tai nạn lao động.

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

Định kỳ hàng năm, Công ty thực hiện các Báo cáo Quan trắc môi trường lao động, An toàn vệ sinh lao động, Tai nạn lao động, Quản lý thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt An toàn lao động,... gửi cho các Cơ quan chức năng. Bên cạnh đó, tất cả các hướng dẫn/quy định/quy trình đều được Công ty hệ thống hóa thành các văn bản lập quy để đưa vào áp dụng trong toàn bộ hệ thống của Công ty:

- Hướng dẫn kiểm soát vệ sinh cá nhân và sức khỏe Người lao động;
- Quy trình xử lý, khai báo, điều tra và báo cáo tai nạn lao động;
- Hướng dẫn an toàn trong quản lý và sử dụng hóa chất;
- Quy trình cấp giấy phép làm việc có rủi ro cao;
- Quy trình chuẩn bị và ứng phó tình huống khẩn cấp;
- Quy trình quản lý thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về An toàn lao động.



GRI 403-2

LOẠI THƯƠNG TÍCH VÀ TỶ LỆ THƯƠNG TÍCH, BỆNH NGHỀ NGHIỆP, NGÀY CÔNG BỊ MẤT, TÌNH TRẠNG VẮNG MẶT VÀ SỐ VỤ TỬ VONG LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG VIỆC

Trong niên độ 2021-2022, TTC Biên Hòa không ghi nhận bất cứ vụ việc vi phạm an toàn và sức khỏe của Người lao động nào. Về kết quả khám bệnh nghề nghiệp trong niên độ qua không phát hiện bất cứ loại bệnh nghề nghiệp hay thương tích mắc phải trong khu vực sản xuất cũng như văn phòng. Xét về tai nạn lao động, Công ty có 2 trường hợp, ngay lập tức Công ty đã có những biện pháp hỗ trợ, bồi thường kịp thời nhằm giúp Người lao động nhanh chóng bình phục và quay trở lại làm việc.



Tuần thủ

Định kỳ hàng năm, Công ty đều phối hợp với cơ quan chức năng để tiến hành quan trắc môi trường làm việc, kiểm tra nồng độ bụi, tiếng ồn, độ rung,... để có căn cứ nghiên cứu và đưa ra những giải pháp cải thiện, trang bị bổ sung thêm đồ bảo hộ và thiết bị bảo hộ cho nhân viên, nhằm hạn chế những tác động của môi trường đến sức khỏe Người lao động. Định kỳ, kiểm tra các phương tiện Phòng cháy chữa cháy và hệ thống quản lý An toàn lao động theo tiêu chuẩn và quy định của Pháp luật.



Đào tạo

Công ty luôn đẩy mạnh công tác tuyên truyền và đào tạo, áp dụng hệ thống quản lý An toàn và Sức khỏe và Môi trường theo tiêu chuẩn ISO 45001: 2018, ISO 14001:2015 nhằm nâng cao nhận thức của CBNV về An toàn lao động, Phòng cháy chữa cháy hướng đến mục tiêu "không tai nạn, sự cố" và từng bước xây dựng văn hóa an toàn tại Công ty. Trong niên độ vừa qua, Công ty đã thực hiện 9 chương trình đào tạo về An toàn vệ sinh lao động, Phòng cháy chữa cháy và Sơ cấp cứu cho các nhóm I, II, III, IV, V, VI với tổng chi phí hơn **592 triệu đồng**, tăng 355% so với niên độ trước.



Tổ chức chương trình khám sức khỏe

Tổ chức chương trình khám sức khỏe: Công ty cũng tổ chức cho CBNV tham gia các chương trình khám sức khỏe định kỳ, thực hiện theo dõi kết quả khám chữa bệnh thường xuyên đối với các CBNV làm việc trong khu vực có nguy cơ mắc bệnh nghề nghiệp cao, cụ thể:

- Đối với CBNV làm việc ở khu vực có điều kiện bình thường, Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ 1 lần/năm;
- Đối với CBNV làm việc tại các vị trí nặng nhọc, độc hại và các vị trí có kết quả giám định Môi trường vượt ngưỡng theo Quy chuẩn Việt Nam, Công ty sẽ tổ chức khám sức khỏe định kỳ 2 lần/năm và khám phát hiện bệnh nghề nghiệp theo quy định của luật An toàn vệ sinh lao động;
- Đối với các trường hợp phát hiện CBNV bị mắc bệnh nghề nghiệp, Công ty sẽ theo dõi và có kế hoạch khám, tái khám định kỳ theo tần suất được quy định.



CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU

Hoạt động nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đào tạo, bồi dưỡng nhân tài, xây dựng đội ngũ kế thừa là nền tảng để CBNV thích ứng được với những thay đổi và tạo ra lợi thế cạnh tranh cho Công ty. Được tham gia các khóa đào tạo và có cơ hội để phát huy kiến thức chuyên môn, Nhân viên sẽ có xu hướng gắn bó lâu dài, nỗ lực cống hiến và sẵn sàng đóng góp vào sự phát triển của tổ chức hơn, từ đó góp phần vào sự thành công và phát triển của Công ty.

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

Hàng năm Công ty đều lập kế hoạch đào tạo cho CBNV từ nhân viên cho đến các cấp quản lý và triển khai đến từng Phòng ban/Nhà máy. CBNV phải tham gia đầy đủ các khóa đào tạo bắt buộc của Công ty. Sau mỗi khóa đào tạo, nhân viên sẽ được yêu cầu thực hiện các bài kiểm tra và được cấp chứng chỉ sau mỗi khóa học. Mỗi Phòng ban đều có một lộ trình đào tạo cụ thể để có thể phát triển năng lực bản thân một cách tốt nhất. Mỗi nhân viên luôn được tạo điều kiện thuận lợi để tham gia các chương trình đào tạo cũng như khuyến khích văn hóa học tập không ngừng. Hoạt động giáo dục và đào tạo tại TTC Biên Hòa đã đem lại những kết quả tích cực khi CBNV được phát triển toàn diện cả về chuyên môn, nghiệp vụ lẫn kỹ năng mềm.

GRI 404-1

SỐ GIỜ ĐÀO TẠO TRUNG BÌNH MỖI NĂM CHO MỖI NHÂN VIÊN



Dù đại dịch Covid-19 bùng phát, lệnh giãn cách xã hội kéo dài nhưng Công ty nỗ lực không để hoạt động đào tạo bị ảnh hưởng bằng cách tận dụng ứng dụng công nghệ tiên tiến như đào tạo online, ứng dụng “zoom meeting”.

Chỉ tiêu	Số giờ đào tạo trung bình của mỗi nhân sự theo giới tính
Nữ	20,03
Nam	19,15
Nhân sự Công ty	19,44

CÔNG TY ĐÃ TỔ CHỨC

647 KHÓA HỌC

VỚI HƠN

8.207 LƯỢT HỌC

TỔNG SỐ GIỜ ĐÀO TẠO CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG CÁC CẤP

43.520 GIỜ

TỔNG CHI PHÍ ĐÀO TẠO TRONG NIÊN ĐỘ GHI NHẬN

11 TỶ ĐỒNG

TÍNH TỚI THỜI ĐIỂM 30/6/2022, TTC BIÊN HÒA CÓ TỔNG

2.635 NHÂN SỰ, TRONG ĐÓ CÓ 2.239 NHÂN SỰ ĐƯỢC THAM GIA ĐÀO TẠO, CHIẾM 85% TỔNG SỐ CBNV.

Chỉ tiêu	Nhân viên nghiệp vụ/ Công nhân kỹ thuật	Chuyên viên	Sơ cấp	Cấp trung	Cấp cao	Tổng số
Tổng số giờ đào tạo (Giờ)	24.770	9.600	6.200	2.568	382	43.520
Tổng số nhân viên tham gia đào tạo (Người)	1.549	320	239	114	17	2.239
Số giờ đào tạo bình quân (Giờ/người)	15,99	30,00	25,94	22,53	22,47	19,44

GRI 404-2

CÁC CHƯƠNG TRÌNH NÂNG CAO KỸ NĂNG CHO NHÂN VIÊN

Công ty đã triển khai 647 chương trình đào tạo, trong đó 71% là đào tạo nội bộ, 29% là đào tạo bên ngoài trong niên độ. Các chương trình đào tạo được phân ra thành 7 nhóm chính: (1) Đào tạo kỹ năng lãnh đạo, quản lý tương đương 5%; (2) Đào tạo kỹ năng vận hành Hệ thống ERP tương đương 19%; (3) Đào tạo kỹ năng mềm tương đương 6%; (4) Đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ tương đương 32%; (5) Đào tạo theo Luật định tương đương 11%; (6) Đào tạo hội nhập tương đương 19% và (7) Đào tạo phát triển, kế thừa tương đương 8%.

Nhóm đào tạo	Số lượng chương trình	Số lượng chương trình theo nhóm cấp bậc				
		Nhân viên	Chuyên viên	Quản lý sơ cấp	Quản lý cấp trung	Quản lý cấp cao
Kỹ năng lãnh đạo, quản lý	29	0	0	15	11	3
Kỹ năng vận hành Hệ thống ERP	121	71	24	15	8	3
Kỹ năng mềm	40	0	9	19	12	0
Chuyên môn, nghiệp vụ	207	118	47	25	13	4
Luật định	71	2	2	41	21	5
Hội nhập	125	73	19	15	15	3
Phát triển, kế thừa	54	0	34	20	0	0
Tổng	647	264	135	150	80	18

GRI 404-3

TỶ LỆ PHẦN TRĂM NHÂN VIÊN ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ ĐỊNH KỲ HIỆU QUẢ CÔNG VIỆC VÀ PHÁT TRIỂN NGHỀ NGHIỆP

100% CBNV của Công ty đều được đánh giá năng lực định kỳ hàng quý nhằm xem xét khả năng của từng người để lên kế hoạch đánh giá thi đua khen thưởng.

GRI
405

SỰ ĐA DẠNG VÀ CƠ HỘI BÌNH ĐẲNG



CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU

TTC Biên Hòa luôn trân trọng những đóng góp và cống hiến của đội ngũ CBNV nói chung và các CBNV nữ nói riêng cho thành công chung của Công ty. Trong những năm qua, Công ty nỗ lực xây dựng các chính sách, chế độ phúc lợi toàn diện và công bằng trên cơ sở cạnh tranh để thu hút và giữ nhân tài bằng những chính sách đãi ngộ hợp lý, cung cấp môi trường làm việc năng động, đồng thời luôn đối xử công bằng, đảm bảo cơ hội bình đẳng trong các hoạt động đào tạo, phát triển, thăng tiến. Không phân biệt đối xử về giới tính, dân tộc, màu da, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo,...

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

- Tạo điều kiện để nhân sự nữ có cơ hội phát triển, cũng như đảm bảo toàn thể CBNV hiểu rằng cơ hội phát triển giữa nhân viên nam và nữ là bình đẳng;
- Tổ chức nhiều chương trình thi đua, tạo điều kiện nhân viên trẻ và quản lý cấp cao có cơ hội trao đổi, chia sẻ nhằm đa dạng ý kiến và quan điểm để Công ty phát triển toàn diện;
- Tạo môi trường bình đẳng khuyến khích cán bộ nữ giữ chức vụ quản lý.



GRI 405-1

SỰ ĐA DẠNG CỦA CẤP QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

Chi tiết tham khảo nội dung **Nhân sự và Đào tạo** trang 222

GRI 405-2

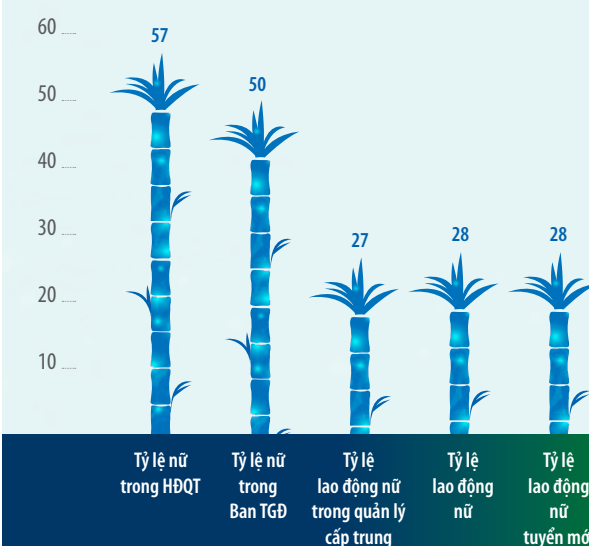
TỶ LỆ LƯƠNG CƠ BẢN VÀ THÙ LAO CỦA PHỤ NỮ SO VỚI NAM GIỚI

Phương châm quản lý nhân sự của TTC Biên Hòa dựa trên các yếu tố thiết thực như "sự công bằng trong tuyển dụng", "khoảng cách về lương thưởng và phúc lợi", "sự thăng tiến công bằng cho cả hai giới", "những chính sách dành riêng cho nữ giới về sức khỏe và đào tạo",... TTC Biên Hòa đảm bảo các CBNV nữ luôn được đối xử công bằng, trả lương theo đúng năng lực, nhận các chế độ phúc lợi cũng như có những cơ hội phát triển, thăng tiến bình đẳng như nam giới.

Trong niên độ 2021-2022, Công ty tổ chức đào tạo 14.562 giờ cho lao động nữ, bình quân 20,03 giờ/lao động nữ với tổng chi phí gần 3 tỷ đồng. Các khóa học chất lượng, giờ học linh động và hiệu quả.

Trên thực tế, Công ty rất quan tâm đến vấn đề bình đẳng giới và luôn sẵn sàng trao quyền cho phụ nữ. Công ty luôn nỗ lực duy trì và không ngừng gia tăng tỷ lệ lao động nữ trong cơ cấu nhân sự. Điều đó đã được thể hiện rõ nét nhất trong sự thay đổi của cơ cấu Ban lãnh đạo, cụ thể, trong cơ cấu HĐQT, 4 trên 7 thành viên HĐQT là nữ, chiếm 57%, đặc biệt Chủ tịch HĐQT là nữ. Điều này đã thể hiện sự đa dạng về bình đẳng giới trong cơ cấu nhân sự mà TTC Biên Hòa đang hướng tới.

Cơ cấu lao động nữ tại TTC Biên Hòa Niên độ 2021-2022
(ĐVT: %)



Nguồn: TTC Biên Hòa

GRI
406

GRI
407

GRI
408

KHÔNG PHÂN BIỆT ĐỐI XỬ - TỰ DO LẬP HỘI/ QUYỀN THAM GIA CÔNG ĐOÀN VÀ THƯƠNG LƯỢNG TẬP THỂ - LAO ĐỘNG TRẺ EM

CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU

TTC Biên Hòa luôn tuân thủ các quy định Pháp luật Việt Nam và nỗ lực hướng đến các thông lệ về sử dụng lao động và đảm bảo quyền lợi của Người lao động, thông qua chủ trương không phân biệt đối xử trong môi trường lao động, các chính sách bảo vệ quyền tự do và lợi ích của Người lao động và tuyệt đối không sử dụng lao động trẻ em.

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

- Tạo điều kiện để mọi nhân sự có cơ hội được đào tạo và phát triển, tuyệt đối không phân biệt đối xử trong bất kỳ hoàn cảnh nào hoặc dựa trên bất kỳ tiêu chí nào (giới tính, hoàn cảnh gia đình, xuất thân vùng miền,...);
- Bình đẳng giới tính trong các chính sách Nhân sự, quy trình tuyển dụng và hệ thống lương thưởng, phúc lợi;
- Tạo môi trường chuyên nghiệp, công bằng, khuyến khích mọi nhân sự nỗ lực phấn đấu để được đề bạt, thăng tiến;
- Triển khai các hoạt động nhằm bảo vệ và khuyến khích Quyền tự do trong tập thể của Người lao động;
- TTC Biên Hòa tuyệt đối tuân thủ các quy định Pháp luật về quyền trẻ em, không sử dụng lao động trẻ em hoặc dưới tuổi vị thành niên.

GRI 406 KHÔNG PHÂN BIỆT ĐỐI XỬ

Chi tiết vui lòng tham khảo nội dung **Nhân sự và Đào tạo** và **GRI 405 - Sự đa dạng và Cơ hội bình đẳng** trang 278

GRI 407 TỰ DO LẬP HỘI/QUYỀN THAM GIA CÔNG ĐOÀN VÀ THƯƠNG LƯỢNG TẬP THỂ

Trong niên độ 2021-2022, TTC Biên Hòa không ghi nhận trường hợp nào mà Quyền tham gia Công đoàn và Thương lượng tập thể có thể gặp rủi ro.

Đồng thời vào tháng 5/2022, TTC Biên Hòa triển khai lấy ý kiến của đại diện tập thể lao động tại Công ty về việc ban hành Thỏa ước lao động tập thể, ghi nhận tỷ lệ tán thành ở tất cả các điều khoản là 100%. Việc thông qua và tuân thủ tuyệt đối tất cả các điều khoản của Thỏa ước lao động 2022 là minh chứng cho nỗ lực của TTC Biên Hòa trong việc cải tiến chính sách nhân sự đúng đắn và các hoạt động quan hệ Lao động.

GRI 408 LAO ĐỘNG TRẺ EM

TTC Biên Hòa tuyệt đối không sử dụng lao động trẻ em, độ tuổi tối thiểu của lao động tại Công ty là từ 18 tuổi trở lên. Người lao động tại TTC Biên Hòa được đảm bảo quyền lợi dựa theo các quy định tại Bộ luật Lao động 2019.

GRI
413

CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG



CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU

“Phát triển địa phương” luôn là mục tiêu hàng đầu trong các hoạt động liên quan đến trách nhiệm xã hội tại TTC Biên Hòa. Công ty luôn đồng hành cùng với Chính quyền các địa phương trong việc xóa đói giảm nghèo, ổn định cuộc sống cho người dân.

PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ

TTC Biên Hòa hiện sở hữu 10 Nhà máy luyện Đường tại Gia Lai, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Đồng Nai, Tây Ninh, Attapeu - Lào, Kratie - Campuchia cùng VNL trải dài khắp 4 nước Việt Nam, Lào, Campuchia và Úc. Đối với những địa bàn đặt Nhà máy luyện Đường, TTC Biên Hòa tạo ra nguồn việc làm ổn định cho lực lượng lao động địa phương với hơn 40.000 việc làm được tạo ra, góp phần tăng thu nhập và phát triển kinh tế địa phương cũng như mang lại hàng loạt tác động tích cực cho cộng đồng nơi đây. Đối với những khu vực VNL thuộc sở hữu của TTC Biên Hòa, Công ty tạo ra việc làm ổn định cho nông dân, hướng người nông dân “làm giàu cùng cây mía” với tư duy và tác phong hiện đại, được hưởng nguồn thu nhập cao hơn cũng như các chính sách phúc lợi tốt.

NHỮNG HOẠT ĐỘNG CÓ SỰ THAM GIA CỦA CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG, ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ CÁC CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN

Kiên định với mục tiêu giữ vững vị thế **1** của doanh nghiệp Mía Đường số 1 và ngoài nước với tiêu chí hàng đầu vì sức khỏe Người tiêu dùng, TTC Biên Hòa không chỉ đóng góp cho cộng đồng bằng những sản phẩm chiến lược có lợi cho sức khỏe, tạo ra giá trị về kinh tế mà còn không ngừng thúc đẩy các hoạt động trách nhiệm xã hội, sẻ chia cùng người dân và đất nước.

Niên độ vừa qua, bà con trên khắp cả nước vẫn chịu những tác động kéo dài do ảnh hưởng nặng nề từ đại dịch Covid-19. Giữ vững tinh thần tương thân tương ái, TTC Biên Hòa tiếp nối hành trình thiện nguyện “Triệu điều ngọt ngào từ SBT” bằng những hành động thiết thực đồng hành hỗ trợ cho đời sống của người dân. Được khởi động lần đầu tiên vào tháng 3/2020, tính tới thời điểm hiện tại, tổng cộng hơn 160 chương trình hoạt động tài trợ an sinh xã hội được triển khai trên khắp Việt Nam và cả nước bạn Lào, Campuchia, với tổng chi phí lên đến hơn 45 tỷ đồng.

Tính riêng trong niên độ 2021-2022, TTC Biên Hòa đã đóng góp 25 tỷ đồng cho các hoạt động thiện nguyện và xã hội, tự hào nhìn lại chặng đường sẽ chia đã qua cùng những con số ấn tượng, đầy ý nghĩa và mang tính nhân văn sâu sắc!

Niên độ vừa qua, 16 tỷ đồng tiền mặt và 70 tấn Đường Biên Hòa chất lượng cao đã được TTC Biên Hòa được trao tặng kịp thời trong suốt hành trình “Triệu điều ngọt ngào từ SBT” và trong các chương trình thiện nguyện góp phần cung cấp nhu yếu phẩm tới người dân, trẻ em và cộng đồng, điển hình như:

- Phối hợp cùng Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) tài trợ cho các bệnh viện dã chiến chống dịch Covid-19;
- Đồng hành cùng công tác phòng, chống dịch Covid-19 tại Đồng Nai, Tây Ninh, Gia Lai;
- Phối hợp cùng Văn phòng Thành Ủy và Hiệp hội doanh nghiệp TP.HCM trao tặng 17.000 phần quà đến những hoàn cảnh khó khăn tại TP.HCM;
- Tài trợ Hội Nữ Doanh Nhân TP.HCM triển khai mô hình “Siêu thị 0 đồng” giúp đỡ các hộ có hoàn cảnh khó khăn giai đoạn dịch bệnh Covid-19;
- Ủng hộ bếp ăn từ thiện cho người nghèo tại Chùa Vĩnh Nghiêm;
- Tặng quà từ thiện Tết 2022 cho Trường nuôi dạy trẻ khuyết tật, trung tâm bảo trợ xã hội tỉnh Tây Ninh;
- Tổ chức chương trình Tết sum vầy, đong đầy vị ngọt: Tặng đường Tết cho bà con khu vực lân cận các nhà máy;
- Hỗ trợ 10 tấn Đường tui tặng Sở Công thương tỉnh Tây Ninh hỗ trợ chống dịch Covid-19,...



TTC Biên Hòa ủng hộ 50 tấn gạo cho công tác phòng, chống dịch Covid-19 tại Khánh Hòa

60 Tấn gạo đã được TTC Biên Hòa trao tặng cho các đơn vị như: Trao tặng Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Khánh Hòa 50 tấn gạo ủng hộ công tác Phòng chống Covid-19; 10 tấn gạo Tanisugar thông qua Văn phòng Thành Ủy và Hiệp hội doanh nghiệp TP.HCM tới các gia đình khó khăn tại TP.HCM.

6.800 Thùng nước mía đóng lon MíaHa được trao tặng cho cho các y, bác sĩ, bộ đội, biên phòng với hy vọng cổ vũ tinh thần cho đội ngũ tuyến đầu chống dịch Covid-19 cũng như tiếp thêm năng lượng cho các bệnh nhân các khu vực bị cách ly, phong tỏa trên địa bàn thành phố.

TTC Biên Hòa gửi MíaHa - nước mía tươi đóng lon cổ vũ tinh thần cho đội ngũ phòng dịch trong khu cách ly



TTC Biên Hòa trao tặng 100 suất quà Tết đến người dân có hoàn cảnh khó khăn tại thôn Phước Lâm và Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa, Vũng Tàu



TTC Biên Hòa đồng hành cùng Đội Công tác Xã hội Trường Đại học Ngoại Thương Cơ sở II Tổ chức Chương trình "Sách và Ngày Trái Đất 2022" tại huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh

Ngoài hành trình "Triệu điều ngọt ngào từ SBT", TTC Biên Hòa cũng thực hiện các chương trình hoạt động trách nhiệm xã hội nhằm đồng hành và thúc đẩy sự phát triển của thể hệ tương lai. Cụ thể, TTC Biên Hòa đồng hành cùng Đại học Ngoại Thương Cơ sở II thực hiện Chương trình "Sách và Ngày Trái Đất 2022" với mục đích mang đến cho các em thiếu nhi tại huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh sân chơi lành mạnh nhân dịp hè về; Tài trợ cho trẻ em trường Chuyên Biệt 1 Tháng 6; Phối hợp với Hội chữ thập đỏ tỉnh Sóc Trăng xây cầu trên địa bàn Ngã Năm xã Mỹ Bình, tỉnh Sóc Trăng nhằm hỗ trợ cho cộng đồng dân cư và trẻ em địa phương,...

Đặc biệt, với kỳ vọng đồng hành và hỗ trợ các mầm non tương lai của đất nước nhằm đẩy mạnh các chương trình Phát triển cộng đồng, Giáo dục, Sức khỏe và An sinh xã hội, TTC Biên Hòa tham gia tài trợ cho 50 trẻ em mồ côi cha mẹ do dịch bệnh Covid-19 tại TP.HCM cho đến khi trẻ đủ 18 tuổi với kinh phí lên đến 8,5 tỷ đồng. Đây là hoạt động hưởng ứng chỉ đạo của Thành ủy TP.HCM về việc phối hợp thực hiện Chương trình "Vòng tay Yêu thương" với mục đích hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh. Qua chương trình, TTC Biên Hòa hy vọng có thể hỗ trợ và tạo đủ điều kiện để các em tiếp tục phát triển trong cuộc sống, trở thành những người có ích cho xã hội.

Ngoài những chương trình đóng góp thiện nguyện, phát triển cộng đồng địa phương, TTC Biên Hòa còn xây dựng các quy trình tiếp nhận và giải quyết khiếu nại nhằm mục đích bảo vệ quyền và lợi ích cho cộng đồng địa phương tại nơi Công ty địa điểm hoạt động.

Vui lòng tham khảo chi tiết nội dung **Bộ quy chế ứng xử** tại trang 106

GRI 413-2

NHỮNG HOẠT ĐỘNG CÓ TÁC ĐỘNG TIÊU CỰC TIỀM ẨN VÀ THỰC TẾ ĐÁNG KỂ VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Do đặc thù hoạt động canh tác và sản xuất luôn tiềm ẩn những nguy cơ tác động tiêu cực đến môi trường và cộng đồng, TTC Biên Hòa luôn ý thức những rủi ro có thể xảy ra với cộng đồng xung quanh và đưa ra những biện pháp ngăn chặn cũng như giảm thiểu tối đa các tác động tiêu cực.

NHẬN DIỆN CÁC RỦI RO VÀ NHỮNG BIỆN PHÁP GIẢM THIỂU RỦI RO:

RỦI RO

- Phá rừng làm đất canh tác
- Ô nhiễm môi trường đất, nguồn nước
- Mất cân bằng sinh thái địa phương
- Mất cân đối diện tích cây trồng

HÀNH ĐỘNG:

- Đảm bảo đất canh tác không xâm phạm đến diện tích đất rừng;
- Kiểm soát chặt chẽ sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật;
- Đảm bảo không để tồn dư chất độc trong đất và nguồn nước;
- Các hoạt động canh tác hạn chế thấp nhất việc ảnh hưởng đến hệ động thực vật;
- Khuyến khích phát triển các loài chim và côn trùng thiên địch;
- Hoa được trồng dọc theo bờ các ruộng mía;
- Mở rộng VNL tuân theo chủ trương, quy hoạch về Nông nghiệp của chính quyền địa phương;
- Tỷ lệ diện tích đất trồng mía được xác định theo hướng có lợi nhất cho người dân.

CANH TÁC MÍA NGUYÊN LIỆU

RỦI RO

- Ô nhiễm đất, nguồn nước, không khí, tiếng ồn;
- Vấn đề thất nghiệp

HÀNH ĐỘNG:

- Về nước thải: Đầu tư hệ thống xử lý nước thải hiện đại, đảm bảo nước thải ra môi trường không gây ô nhiễm;
- Về chất thải rắn: Tận dụng hầu như toàn bộ các phụ phẩm sinh ra trong quá trình sản xuất để sử dụng cho các mục đích khác nhau;
- Về ô nhiễm không khí và tiếng ồn: Quy định chi tiết trong vận hành máy móc thiết bị, đảm bảo không phát thải đáng kể bụi cũng như tiếng ồn;
- Tạo điều kiện tối đa cho lao động địa phương có việc làm tại Công ty;
- Trong quá trình sáp nhập, tái cơ cấu, Công ty vẫn giữ lại những lao động cũ có năng lực;
- Hỗ trợ phương tiện đưa đón, ăn ở khi điều động công tác tại địa phương khác.

HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT

Nguồn: TTC Biên Hòa

GRI 416 SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN CỦA KHÁCH HÀNG



GRI 416-1 ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VỀ SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN CỦA CÁC LOẠI SẢN PHẨM HOẶC DỊCH VỤ

“Mang Đường sạch đến với mọi nhà” là tiêu chí hoạt động của TTC Biên Hòa, chính vì vậy sức khỏe và an toàn của người tiêu dùng sẽ là ưu tiên hàng đầu mà Công ty tuân thủ trong quá trình sản xuất. Minh chứng thiết thực qua việc Công ty sở hữu nhiều Chứng nhận quốc tế quan trọng liên quan đến chất lượng sản phẩm như:

		• Chứng nhận An toàn thực phẩm tại Trung Đông do HCA cấp;
		• Chứng nhận Kosher do KOF-K cấp, Chứng nhận FSSC 22000 phiên bản 5.1, ISO 9001:2015, ISO 14001:2004 do Bureau Veritas, BSI cấp;
		• Đặc biệt Công ty còn đạt Chứng nhận hữu cơ theo tiêu chuẩn của Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA), EU và China do tổ chức Control Union cấp.
		Nắm bắt nhu cầu đa dạng của Người tiêu dùng, và hơn hết là mối quan tâm đặc biệt về an toàn sức khỏe, TTC Biên Hòa đã nỗ lực đa dạng hóa sản phẩm song song cùng việc đẩy mạnh phát triển mảng Đường hữu cơ, không chỉ mang lại giá trị gia tăng lớn mà còn góp phần cải thiện sức khỏe của Người tiêu dùng. Công nghệ sản xuất cho sản phẩm này sẽ cho ra những hạt Đường “sạch” theo tiêu chuẩn quốc tế, được làm từ những cây mía không sử dụng phân bón hóa học và thuốc trừ sâu, chứa hàm lượng dinh dưỡng và khoáng chất cao, hoàn toàn tốt cho sức khỏe của Người tiêu dùng.

GRI 416-2 CÁC VỤ VIỆC KHÔNG TUÂN THỦ LIÊN QUAN ĐẾN CÁC TÁC ĐỘNG, SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN CỦA CÁC SẢN PHẨM DỊCH VỤ

Tham khảo chi tiết nội dung **Đảm bảo chất lượng** trang 194

